|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 80/2017/PLX-CV-CĐ |  | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |
| Logo P_trắng đen đơn sắc |  |  |

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC TOÀN KHÓA CỦA**

**BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**KHÓA V, NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành (BCH) Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN) khóa V và Quyết định số 144/QĐ-CĐCT ngày 13/6/2017 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về công nhận BCH, Ủy Ban Kiểm tra Công đoàn XDVN khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

Để triển khai cụ thể Nghị quyết Đại hội V, BCH Công đoàn XDVN ban hành Chương trình làm việc toàn khóa như sau:

**I. CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM:**

**1.** Chương trình xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn cơ sở và năng lực hoạt động của cán bộ công đoàn; Chương trình phát triển đoàn viên.

**2.** Chương trình nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể.

**3.** Chương trình tham gia quản lý đơn vị; phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội quy, quy chế và các chính sách, chế độ có liên quan đến người lao động; chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của CNVC-LĐ.

**4.** Chương trình tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả.

**5.** Chương trình phát huy hiệu lực, hiệu quả hoạt động tài chính và kinh tế công đoàn theo quy định để xây dựng nguồn lực tài chính công đoàn đủ mạnh, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới với mục tiêu hướng về cơ sở và mang lại lợi ích cho đoàn viên, CNVC-LĐ.

**6.** Chương trình tham gia xây dựng người lao động Petrolimex “Trách nhiệm - Nhiệt huyết - Lạc quan - Tin cậy” gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

**7.** Chương trình tham gia tăng cường cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Người Petrolimex ưu tiên dùng sản phẩm hàng hóa/dịch vụ của Petrolimex .

**II. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BAN CHẤP HÀNH:**

BCH Công đoàn XDVN dự kiến tiến hành 10 kỳ họp, mỗi năm họp 2 kỳ *(tổ chức họp trong 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm, thời gian họp cụ thể do BTV căn cứ vào tình hình cụ thể để quyết định)*. Có thể triệu tập cuộc họp bất thường khi cần thiết để thảo luận, quyết nghị các vấn đề mới phát sinh. Tại mỗi kỳ họp, BCH sẽ thảo luận và thông qua báo cáo hoạt động Công đoàn 6 tháng hoặc 1 năm, báo cáo của UBKT công đoàn, báo cáo về công tác tài chính công đoàn, đồng thời BCH sẽ thảo luận và quyết nghị những nội dung chủ yếu như sau:

**1. Kỳ họp thứ nhất *(đã họp ngày 29/5/2017)*:**

- Bầu BTV, bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch;

- Bầu Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;

- Thống nhất giao cho Thường trực Công đoàn XDVN xây dựng dự thảo hệ thống các Quy chế của Công đoàn XDVN khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Thông báo một số nội dung hoạt động của Công đoàn XDVN trong   
quý III năm 2017.

**2. Kỳ họp thứ II *(6 tháng cuối năm 2017)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH.

- Thảo luận thông qua:

*+ Chương trình làm việc toàn Khóa của BCH Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế phối hợp hoạt động giữa Lãnh đạo Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và BCH Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế làm việc của BCH Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế hoạt động của UBKT Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế Khen thưởng của Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế Khen thưởng khuyến học của Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy chế làm việc của Ban Nữ công quần chúng Công đoàn XDVN   
khóa V;*

*+ Quy định về phân công nhiệm vụ các Ủy viên BTV và Ủy viên BCH Công đoàn XDVN khóa V;*

*+ Quy định về hướng dẫn tổ chức hoạt động phong trào tại các Cụm.*

- Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội nhiệm kỳ CĐCS;

- Triển khai phương án hoạt động Tài chính Công đoàn; sử dụng lợi nhuận từ đầu tư Tài chính;

- Thống nhất một số chương trình hoạt động hướng tới kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống của ngành Xăng dầu Việt Nam (13/3/1928 - 13/3/2018); Đại hội lần thứ III Công đoàn Công Thương Việt Nam;

- Bầu đại biểu đi dự Đại hội lần thứ III Công đoàn Công Thương Việt Nam (nhiệm kỳ 2018 - 2023).

**3. Kỳ họp thứ III *(6 tháng đầu năm 2018)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Triển khai công tác quy hoạch cán bộ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam giai đoạn 2017 - 2022;

- Phối hợp Lãnh đạo chuyên môn để tổ chức Kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống của Ngành Xăng dầu Việt Nam;

- Tổng kết hoạt động Công đoàn XDVN năm 2017, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2018;

- Cho ý kiến về Phương án Tái cơ cấu PG INVEST giai đoạn 2.

**4. Kỳ họp thứ IV *(6 tháng cuối năm 2018, 6 tháng đầu năm 2019)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH.

- Báo cáo tình hình chỉ đạo Đại hội nhiệm kỳ CĐCS.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III - Công đoàn Công Thương Việt Nam;

- Định hướng một số hoạt động của Công đoàn XDVN trong   
quý IV/2018 và quý I/2019 hướng tới kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Công đoàn XDVN (11/5/1994 - 11/5/2019); 90 năm ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 28/7/2019);

- Kiện toàn nhân sự BCH khóa V;

- Tiếp tục triển khai công tác quy hoạch cán bộ Công đoàn XDVN giai đoạn 2017 - 2022;

- Cho ý kiến về Phương án sử dụng lợi nhuận từ đầu tư Tài chính (nội dung cấp hỗ trợ kinh phí cho CĐCS);

- Tổ chức gặp mặt các thế hệ Cán bộ Công đoàn XDVN vào   
ngày 11/5/2019;

- Khen thưởng các tập thể/cá nhân có thành tích nhân Kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Công đoàn XDVN;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII Công đoàn Việt Nam (Nhiệm kỳ 2018 - 2023);

- Triển khai hoạt động công đoàn chào mừng kỷ niệm 90 năm thành lập Công đoàn Việt Nam.

**5. Kỳ họp thứ V *(6 tháng cuối năm 2019)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Thông qua Báo cáo tổng kết công tác công đoàn năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019 của Công đoàn XDVN;

- Thông qua kế hoạch chỉ đạo một số CĐCS sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội V Công đoàn XDVN;

- Triển khai một số nội dung hoạt động công đoàn (Hội thi nghiệp vụ, giao lưu văn hóa, thể thao) tại các Cụm;

- Xây dựng nội dung sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V Công đoàn XDVN;

- Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận từ đầu tư Tài chính (nội dung cấp hỗ trợ kinh phí cho CĐCS);

- Cho ý kiến về Phương án giải thể PG INVEST.

**6. Kỳ họp thứ VI *(6 tháng cuối năm 2019)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Thực hiện công tác kiện toàn tổ chức và cán bộ Công đoàn XDVN;

- Tổ chức Hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ về thực hiện Nghị quyết   
Đại hội lần thứ V Công đoàn XDVN (Nhiệm kỳ 2017 - 2022);

- Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác   
Quý IV/2019 và Quý I/2020 của Công đoàn XDVN.

**7. Kỳ họp thứ VII *(6 tháng đầu năm 2020)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Triển khai nhiệm vụ công tác năm 2020 của Công đoàn XDVN;

- Thông qua chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động của CNVC-LĐ trong toàn Tập đoàn hướng tới kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (12/01/1956 - 12/01/2021).

**8. Kỳ họp thứ VIII *(6 tháng cuối năm 2020)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình công tác   
Quý IV/2020 và Quý I/2021 của Công đoàn XDVN, trong đó trọng tậm là các hoạt động chào mừng và hướng tới kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**9. Kỳ họp thứ IX *(6 tháng đầu năm 2021)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Báo cáo tình hình chỉ đạo Đại hội nhiệm kỳ CĐCS;

- Tổng kết hoạt động Công đoàn XDVN năm 2020, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm 2021;

- Thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội CĐCS; Đại hội lần thứ VI Công đoàn XDVN.

**10. Kỳ họp X *(6 tháng cuối năm 2021)*:**

- BTV báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH;

- Thông qua tổng hợp kết quả tổ chức Đại hội *(Hội nghị)* các CĐCS trực thuộc và kế hoạch chuẩn bị Đại hội lần thứ VI Công đoàn XDVN;

- Thông qua văn kiện và chương trình Đại hội lần thứ VI Công đoàn XDVN;

- Thông qua Phương án nhân sự và danh sách dự kiến nhân sự giới thiệu tham gia BCH Công đoàn XDVN khóa VI.

Trên đây là nội dung làm việc toàn khóa của BCH Công đoàn XDVN khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022; trong quá trình thực hiện sẽ được bổ sung, điều chỉnh khi cần thiết cho phù hợp với yêu cầu thực tế./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ĐU, HHQT Tập đoàn (thay b/c);  - CĐCTVN (thay b/c);  - Cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các Cty;  - Các CĐCS;  - Các UV.BCH CĐXDVN (để th/hiện);  - Các UV. UBKT CĐXDVN;  - Lưu CĐTXDVN. | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

**QUY CHẾ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG**

**GIỮA LÃNH ĐẠO TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM VÀ**

**BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**KHÓA V, NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Mối quan hệ công tác giữa Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Tập đoàn XDVN) và Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN) dựa trên cơ sở: Công đoàn XDVN là tổ chức chính trị - xã hội của CNVC-LĐ Tập đoàn XDVN; có chức năng, nhiệm vụ: tổ chức, chỉ đạo các Công đoàn cơ sở (CĐCS) vận động CNVC-LĐ thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển Tập đoàn XDVN; tham gia tích cực với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN về những lĩnh vực quản lý chung trên cơ sở tập hợp và chọn lọc những đề xuất, ý kiến của người lao động; thực hiện chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVC-LĐ Tập đoàn XDVN.

**Điều 2.** Quan hệ giữa Tập đoàn XDVN và Công đoàn XDVN là quan hệ hợp tác, tôn trọng quyền độc lập của mỗi tổ chức. Lãnh đạo Tập đoàn khi thực hiện chức năng quản lý của mình liên quan đến trách nhiệm, quyền và lợi ích của đoàn viên công đoàn và người lao động chủ động thông báo để có sự phối hợp tham gia theo chức năng của Công đoàn XDVN.

**Điều 3*.*** Lãnh đạo Tập đoàn XDVN và Ban Chấp hành (BCH) Công đoàn XDVN thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động để xây dựng Tập đoàn XDVN phát triển và chăm lo lợi ích của người lao động. Lãnh đạo Tập đoàn XDVN tạo các điều kiện cần thiết để Công đoàn XDVN thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của Tổ chức Công đoàn theo Luật định. Những vấn đề có ý kiến khác nhau thì tiến hành trao đổi để tìm cách giải quyết theo đúng pháp luật. Trường hợp không thống nhất, hai bên có trách nhiệm báo cáo lên cấp trên trực tiếp để xin ý kiến giải quyết.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật và tổ chức phong trào thi đua, các hoạt động văn hoá, thể thao, xã hội**

***4.1.*** Công đoàn XDVN chủ động phối hợp với các tổ chức, cơ quan liên quan để tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đoàn viên và người lao động trong Tập đoàn XDVN về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; pháp luật, chính sách, chế độ của Nhà nước; các quy định của Tập đoàn XDVN; đồng thời động viên người lao động phát huy vai trò làm chủ trong đơn vị, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nghĩa vụ và trách nhiệm trong lao động, học tập và quản lý đơn vị để bảo vệ truyền thống tốt đẹp và xây dựng Tập đoàn XDVN ngày càng phát triển. Lãnh đạo Tập đoàn XDVN có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công đoàn XDVN thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ nói trên.

***4.2.*** Từng thời kỳ, căn cứ vào yêu cầu chung và tình hình thực tế, Lãnh đạo Tập đoàn XDVN và BCH Công đoàn XDVN thống nhất xác định mục tiêu, cụ thể hoá các hình thức, tiêu chí để phát động, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng. Lãnh đạo Tập đoàn XDVN và BCH Công đoàn XDVN phối hợp chặt chẽ trong việc tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua, bồi dưỡng để nhân điển hình tiên tiến trong toàn Tập đoàn.

***4.3.*** Căn cứ vào tình hình và điều kiện cụ thể, BCH Công đoàn XDVN chủ động đề xuất và phối hợp với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN để tổ chức các hoạt động văn hoá - thể thao với quy mô toàn Ngành hoặc từng Cụm, Khu vực. Đối với các hoạt động văn hoá - thể thao của các TCTy/Công ty do CĐCS chủ động phối hợp với Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện, đồng thời báo cáo Công đoàn XDVN để chỉ đạo, tạo điều kiện *(khi cần thiết)*, theo dõi và động viên kịp thời.

***4.4.*** Đối với các hoạt động chính sách xã hội:

- Đại diện BCH Công đoàn XDVN là thành viên tham gia “Ban chỉ đạo công tác CSXH - Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam” để giúp HĐQT Tập đoàn về phương hướng hoạt động dài hạn, kế hoạch hoạt động hàng năm và chỉ đạo thực hiện công tác CSXH của Tập đoàn *(đối với các nội dung, chương trình bên ngoài Petrolimex)*;

- Công đoàn XDVN chủ động sử dụng từ kinh phí công đoàn theo quy định để thực hiện CSXH với người lao động Petrolimex.

**Điều 5. Công đoàn tham gia quản lý Doanh nghiệp**

***5.1.*** Tham gia xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển Tập đoàn XDVN:

Khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển doanh nghiệp dài hạn hoặc bàn những biện pháp ổn định và phát triển ngành, Tập đoàn XDVN gửi cho Công đoàn XDVN các dự thảo, tài liệu có liên quan đồng thời tạo điều kiện để Công đoàn XDVN tham dự và đóng góp ý kiến.

Công đoàn XDVN có trách nhiệm động viên CNVC-LĐ nỗ lực phấn đấu thực hiện các chương trình, kế hoạch của Tập đoàn XDVN đã đề ra. Thường xuyên phản ánh với Tập đoàn XDVN những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

***5.2.*** Tham gia đổi mới, phát triển doanh nghiệp và công tác tổ chức cán bộ:

Đại diện Công đoàn XDVN được mời tham dự các cuộc họp về triển khai sắp xếp, tổ chức lại sản xuất - kinh doanh và thực hiện cơ chế quản lý mới của Tập đoàn XDVN.

Khi có quyết định thành lập, giải thể, hoặc sắp xếp lại tổ chức sản xuất - kinh doanh và bộ máy quản lý, Lãnh đạo Tập đoàn XDVN thông báo cho BCH Công đoàn XDVN biết để nghiên cứu sắp xếp bộ máy công đoàn cho phù hợp và thuận tiện trong phối hợp chỉ đạo.

Những cán bộ theo phân cấp thuộc diện Tập đoàn XDVN quản lý là Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT Công đoàn XDVN, Chủ tịch CĐCS không chuyên trách khi điều động công tác, thi hành kỷ luật hoặc chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn thì Lãnh đạo Tập đoàn XDVN thông báo với Chủ tịch Công đoàn XDVN trước khi quyết định; Nếu thuộc diện quản lý của các TCTy/Công ty trực thuộc thì Chủ tịch, Tổng Giám đốc/Giám đốc đơn vị thông báo với Chủ tịch CĐCS trước khi quyết định.

***5.3.***Về thực hiện quyền dân chủ của CNVC-LĐ:

BCH Công đoàn XDVN có trách nhiệm cùng với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại Tập đoàn XDVN và các đơn vị trực thuộc.

Lãnh đạo Tập đoàn XDVN phối hợp với BCH Công đoàn XDVN để chỉ đạo, tổ chức Hội nghị người lao động các cấp theo quy định và phù hợp với điều kiện cụ thể của Tập đoàn XDVN, của từng đơn vị thành viên.

Khi có yêu cầu, Lãnh đạo Tập đoàn XDVN và BCH Công đoàn XDVN phối hợp tổ chức các Hội nghị, hội thảo để lấy ý kiến tham gia vào những văn bản pháp quy của cấp trên có liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động.

**Điều 6. Về xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động**

***6.1.*** Lãnh đạo Tập đoàn XDVN trao đổi, lấy ý kiến tham gia của BCH   
Công đoàn XDVN về nguyên tắc trước khi hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện chế độ, chính sách mới của Nhà nước, của Tập đoàn đối với người lao động.

***6.2.*** BCH Công đoàn XDVN tham gia với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN về xây dựng và tổ chức thực hiện các chế độ hoặc các quy định của Tập đoàn XDVN có liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động, đồng thời tập hợp ý kiến, kiến nghị của CNVC-LĐ để tham gia với Lãnh đạo Tập đoàn XDVNnghiên cứu xây dựng, bổ sung, sửa đổi các chế độ chính sách cho phù hợp với đặc điểm, điều kiện làm việc, tính chất công việc của người lao động và yêu cầu quản lý của Tập đoàn XDVN.

***6.3.*** BCH Công đoàn XDVN phối hợp với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN để quy định, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo hộ lao động.

***6.4.*** BCH Công đoàn XDVN phối hợp với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN để chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động trong toàn Tập đoàn XDVN.

***6.5.*** Đại diện BCH Công đoàn XDVN là thành viên trong các Hội đồng lương, Thi đua - Khen thưởng, Bảo hộ lao động, Kỷ luật; trong các Ban vì sự tiến bộ của Phụ nữ, Ban chỉ đạo thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, Ban chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,... có trách nhiệm tham gia và thực hiện tốt vai trò, chức năng đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

***6.6.*** BCH Công đoàn XDVN phối hợp với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Pháp luật đối với:

- Các tranh chấp lao động của tập thể người lao động với doanh nghiệp; tranh chấp lao động giữa người lao động với người sử dụng lao động;

- Các đơn thư khiếu nại, tố cáo của tập thể và cá nhân người lao động gửi đến Công đoàn XDVN hoặc do cấp trên chuyển xuống. Nếu đơn thư khiếu nại, tố cáo của tập thể và cá nhân người lao động chỉ gửi Tập đoàn XDVN có nội dung khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động thì Lãnh đạo Tập đoàn XDVN thông báo để BCH Công đoàn XDVN cùng tham gia giải quyết.

**Điều 7. Những đảm bảo cho hoạt động Công đoàn**

***7.1.*** Tập đoàn XDVN cung cấp cho Công đoàn XDVN về các điều kiện làm việc cần thiết phù hợp với điều kiện của Tập đoàn XDVN như: địa điểm làm việc, hệ thống thông tin liên lạc,… Công đoàn XDVN có trách nhiệm quản lý và sử dụng theo quy định của Nhà nước và Tập đoàn XDVN.

***7.2.*** Các chính sách, chế độ có liên quan đến người lao động Tập đoàn đối với các cán bộ chuyên trách công đoàn từ Tập đoàn XDVN đến các đơn vị cơ sở *(tiền lương,* *các phụ cấp có tính chất lương, tiền thưởng, ăn ca, phúc lợi, trang phục làm việc, chế độ thăm quan, nghỉ mát, hiếu hỷ,...)* được Công đoàn XDVN / hoặc Tập đoàn XDVN giải quyết / hoặc phối hợp giải quyết theo quy định của Đảng / Chính phủ / tổ chức Công đoàn / Tập đoàn / các đơn vị cơ sở.

***7.3.*** Những CBCNV là Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT Công đoàn các cấp hoặc được tổ chức Công đoàn giao nhiệm vụ *(cán bộ công đoàn không chuyên trách)* được dùng một số thời gian làm việc cần thiết và được hưởng nguyên lương để hoạt động công đoàn theo chức trách được giao, tham gia sinh hoạt, hội họp, học tập nghiệp vụ do Công đoàn cấp trên cử hoặc triệu tập, đồng thời Lãnh đạo Tập đoàn và các đơn vị tạo điều kiện về phương tiện đi lại, kinh phí hợp lý để cán bộ công đoàn tham gia các hoạt động nói trên.

**Điều 8*.*****Chế độ làm việc**

***8.1.*** Định kỳ 6 tháng một lần, Lãnh đạo hoặc đại diện Lãnh đạo Tập đoàn XDVN được Tập đoàn phân công làm việc với BTV Công đoàn XDVN để trao đổi tình hình, nhiệm vụ công tác và thảo luận, thống nhất những vấn đề cần phối hợp.

***8.2.*** BCH Công đoàn XDVN mời Lãnh đạo và đại diện Lãnh đạo Tập đoàn *(được Lãnh đạo Tập đoàn XDVN phân công)* tham dự các cuộc họp, Hội nghị chuyên đề, Hội nghị BCH, Hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm để nghe và tham gia ý kiến với tổ chức công đoàn, đồng thời Lãnh đạo Tập đoàn XDVN thông báo chủ trương, định hướng phát triển và những công việc cần thiết khác của Tập đoàn XDVN để Công đoàn XDVN phối hợp.

***8.3.*** Lãnh đạo Tập đoàn XDVN mời đại diện Công đoàn XDVN tham dự các cuộc họp, hội nghị chuyên đề, hội nghị nghiên cứu, học tập Nghị quyết, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, hội nghị sơ kết, tổng kết năm do Tập đoàn XDVN tổ chức. Thành phần và số lượng đại biểu Công đoàn XDVN tham dự tùy điều kiện, tính chất từng cuộc họp, hội nghị để có quy định cụ thể.

***8.4.*** Ngoài chế độ làm việc định kỳ trên, đối với những công việc xét thấy cần có sự phối hợp, Lãnh đạo Tập đoàn XDVN và BCH (*hoặc BTV*) Công đoàn XDVN sẽ có các cuộc họp đột xuất để trao đổi và phối hợp.

***8.5.*** Khi mời tham dự các cuộc họp, hội nghị nói trên, hai bên có trách nhiệm thông báo nội dung và gửi tài liệu trước để bên được mời dự chuẩn bị ý kiến.

***8.6.*** Để nắm bắt tình hình hoạt động của Tập đoàn XDVN, đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác công đoàn, Công đoàn XDVN được trực tiếp làm việc hoặc đề nghị các Ban / Phòng nghiệp vụ của Tập đoàn XDVN và các đơn vị cơ sở thuộc Tập đoàn để trao đổi / giải quyết các thông tin cần thiết theo quy định.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 9.**Căn cứ vào Quy chế này, Lãnh đạo và BCH CĐCS các TCTy/Công ty trực thuộc Tập đoàn XDVN nghiên cứu để xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp hoạt động, mối quan hệ làm việc của cấp mình cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

**Điều 10.** Trong quá trình thực hiện, những vấn đề chưa phù hợp hoặc những vấn đề mới do mỗi bên đặt ra sẽ được nghiên cứu, bàn bạc để sửa đổi và bổ sung cho phù hợp. Các văn bản trước đây trái với quy định tại Quy chế này đều bãi bỏ./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TM. BCH CÔNG ĐOÀN XDVN**  **CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |  | **TM. LÃNH ĐẠO TẬP ĐOÀN XDVN**  **CHỦ TỊCH HĐQT**  **Phạm Văn Thanh** |

***Nơi nhận:***

- ĐU, HĐQT, TGĐ Tập đoàn (thay b/c);

- CĐCTVN (thay b/c);

- Cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các TCTy/Cty;

- Các CĐCS;

- Các UV.BCH (để th/hiện);

- Lưu CĐ XDVN.

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**  Số: 26/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |
|  |  |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành**

**Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V**

**Nhiệm kỳ 2017 - 2022**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007,   
số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-CĐCT ngày 13/6/2017 của Công đoàn   
Công Thương Việt Nam về công nhận Ban Chấp hành, Ủy Ban Kiểm tra   
Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo quyết định này bản *Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022.*

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra, các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3 (để t/h);  - CĐCTVN (để b/c);  - Lưu CĐXDVN. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**KHÓA V, NHIỆM KỲ 2017 - 2022**

*(Ban hành theo Quyết định số: 26/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017   
của Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

***1.1.*** Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Chấp hành (BCH), Ban Thường vụ (BTV), Thường trực Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN);

***1.2.*** Quy chế quy định trách nhiệm và quyền hạn của BCH và Ủy viên BCH, của BTV và Ủy viên BTV, của Thường trực Thường vụ và Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn XDVN.

**Điều 2. Đối tượng điều chỉnh**

***2.1.*** Các Ủy viên BCH, Ủy viên BTV Công đoàn XDVN;

***2.2.*** Các cấp công đoàn trong hệ thống Công đoàn XDVN;

***2.3.***Các cơ quan, đơn vị có quan hệ công tác với BCH, BTV Công đoàn XDVN.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHẤP HÀNH,**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 3. Nguyên tắc chung**

***3.1.***BCH, BTV làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức;

***3.2.*** BCH, BTV làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể BCH, BTV với việc đề cao trách nhiệm cá nhân Chủ tịch và từng Ủy viên BTV, Ủy viên BCH

Nếu công việc được giao cho cơ quan, đơn vị trong hệ thống Công đoàn XDVN thì lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm chính;

***3.3.*** Hoạt động của BCH, BTV và Ủy viên BCH, Ủy viên BTV phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Tập đoàn), tuân thủ các quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và pháp luật khác có liên quan; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, đoàn viên công đoàn Tập đoàn;

***3.4.*** Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch công tác và Quy chế làm việc của BCH, BTV; bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả;

***3.5.*** Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật, Điều lệ Công đoàn Việt Nam quy định.

**Điều 4. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Chấp hành**

***4.1.*** Mọi hoạt động của BCH được tiến hành công khai, dân chủ; các chủ trương, nghị quyết của BCH được thảo luận và quyết định theo đa số. Các Ủy viên BCH chịu trách nhiệm trước BCH về nhiệm vụ được phân công;

***4.2.*** BCH có trách nhiệm xây dựng và tổ chức chỉ đạo thực hiện chương trình hoạt động 6 tháng, năm và cả nhiệm kỳ. BCH định kỳ mỗi năm họp hai lần, khi cần thiết tổ chức họp bất thường;

Điều hành Hội nghị BCH là tập thể Thường trực Thường vụ do Chủ tịch chủ trì. Trong các kỳ họp, ngoài việc thảo luận, quyết định chương trình công tác và tài chính hàng năm, BCH có thể ra các nghị quyết chuyên đề về các mặt công tác công đoàn;

***4.3.*** Tại cuộc họp, các Ủy viên BCH có thể trực tiếp phát biểu ý kiến hoặc ghi ý kiến của mình bằng văn bản gửi BTV. Những ý kiến khác nhau được tổ chức thảo luận kỹ trước khi biểu quyết. Ủy viên BCH được bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải nghiêm chỉnh thực hiện Nghị quyết của BCH;

***4.4.*** Hội nghị BCH phải có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên BCH đến dự họp và các nghị quyết, quyết định của BCH phải được quá 1/2 tổng số Ủy viên có mặt tán thành mới có giá trị. Các quyết định của BCH đảm bảo nguyên tắc dân chủ, đúng quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 5. Nguyên tắc, chế độ làm việc của Ban Thường vụ**

***5.1.*** BTV xây dựng chương trình công tác và hoạt động theo chương trình công tác quý, 6 tháng, năm. Các Ủy viên BTV xây dựng kế hoạch công tác của mình trên cơ sở chương trình công tác của BTV và nhiệm vụ được phân công;

***5.2.*** Tuỳ theo nội dung công việc của từng kỳ họp, BTV quyết định thành phần mở rộng và báo cáo để BCH biết. Trong một số trường hợp cần thiết, BTV có thể triệu tập hội nghị BCH bất thường;

***5.3.*** BTV định kỳ họp 3 tháng 1 lần và họp khi cần thiết (có thể họp trực tuyến). Nội dung của từng kỳ họp là kiểm điểm tình hình công tác công đoàn trong kỳ, định hướng công tác cho kỳ tới, giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của BTV;

***5.4.*** Các phiên họp BTV, những nội dung có liên quan đến Ban nào thì lãnh đạo và chuyên viên trực tiếp phụ trách của Ban, đơn vị đó được mời dự. Những ý kiến khác nhau trong thảo luận ở hội nghị phải được các thành viên BTV biểu quyết trước khi kết luận; thực hiện biểu quyết bằng phiếu kín khi có đa số Ủy viên BTV đề nghị.

Kết luận của BTV phải được thông báo cho các Ủy viên BTV, Ủy viên BCH và các Ban, đơn vị có liên quan để thực hiện.

**Điều 6.  Chế độ thông tin, báo cáo**

***6.1.*** Các Ủy viên BCH được cung cấp thông tin về tình hình phong trào công nhân viên chức lao động (CNVC-LĐ), hoạt động công đoàn ngành và các tài liệu có liên quan cần thiết khác để nghiên cứu, theo dõi;

***6.2.*** Nội dung, chương trình từng kỳ họp BTV, BCH được gửi trước các Ủy viên ít nhất là 3 ngày (không tính ngày nghỉ);

***6.3.*** Ủy viên BCH có trách nhiệm cung cấp thông tin, phản ánh với Thường trực Thường vụ Công đoàn XDVN những vấn đề mà CNVC-LĐ, đoàn viên quan tâm; đề xuất, góp ý những vấn đề cần thiết nhằm thúc đẩy phong trào CNVC-LĐ và hoạt động Công đoàn nơi mình công tác và theo nhiệm vụ được phân công (vào trước ngày 20 tháng cuối của mỗi quý) qua Ban Tổ chức - Văn phòng Công đoàn XDVN;

***6.4.*** Ủy viên BCH, Ủy viên BTV vắng mặt, không tham dự hội nghị BCH, BTV có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản gửi Thường trực Thường vụ Công đoàn XDVN tại kỳ họp.

**Chương III**

**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH VÀ UỶ VIÊN   
BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Chấp hành**

BCH Công đoàn XDVN khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022 là Cơ quan lãnh đạo của Công đoàn XDVN giữa hai kỳ Đại hội; có nhiệm vụ lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội V - Công đoàn XDVN và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy Tập đoàn, của Công đoàn Công Thương Việt Nam và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. BCH Công đoàn XDVN có trách nhiệm và quyền hạn sau:

***7.1.*** Quyết định Quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khoá và hàng năm của Công đoàn XDVN; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn XDVN;

***7.2.*** Quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy Tập đoàn, của Công đoàn Công Thương Việt Nam, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam vào phong trào CNVC-LĐ và hoạt động công đoàn; tuyên truyền, giáo dục và vận động đoàn viên, CNVC-LĐ thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội V - Công đoàn XDVN, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam và các nghị quyết của Đảng;

***7.3.*** Nghiên cứu, đề xuất giải pháp thực hiện những vấn đề kinh tế - xã hội để tham gia với Tập đoàn theo luật định. Thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát công việc của Doanh nghiệp theo đúng pháp luật; phối hợp với các Phòng / Ban của Doanh nghiệp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và các chính sách có liên quan trực tiếp đến CNVC-LĐ Tập đoàn;

***7.4.*** Quyết định công tác tổ chức, công tác cán bộ thuộc trách nhiệm của BCH. Thông qua các báo cáo 6 tháng, năm, nửa nhiệm kỳ và nhiệm kỳ của Công đoàn XDVN;

***7.5.*** Tham mưu, đề xuất với Đảng ủy Tập đoàn về những chủ trương, biện pháp xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn vững mạnh, những chế độ, chính sách có liên quan đến CNVC-LĐ Tập đoàn. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa BCH Công đoàn XDVN với Lãnh đạo Tập đoàn XDVN đảm bảo phát huy được vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn theo luật định;

***7.6.*** Thông qua dự toán, quyết toán tài chính Công đoàn. Quyết định những chủ trương lớn về hoạt động kinh tế công đoàn, thu chi tài chính công đoàn;

***7.7.*** Xem xét và quyết định việc bổ sung hoặc xin rút khỏi BCH và các chức danh do BCH bầu hoặc phân công;

***7.8.*** Lãnh đạo, chỉ đạo công đoàn các cấp tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ; quyết định triệu tập Đại hội Công đoàn XDVN, chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội và giới thiệu nhân sự tham gia BCH khoá mới.

**Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Uỷ viên Ban Chấp hành**

***8.1.*** Tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ và bất thường của BCH, phản ánh kịp thời những tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên công đoàn và tình hình phong trào CNVC-LĐ, hoạt động công đoàn nơi đang công tác. Trường hợp Ủy viên BCH vắng mặt 3 lần liên tiếp hoặc trên 1/3 tổng số các hội nghị BCH trong nhiệm kỳ mà không có lý do chính đáng thì sẽ đưa ra BCH xem xét tư cách Ủy viên BCH;

***8.2.*** Đề xuất giải pháp giải quyết những vấn đề có liên quan đến trách nhiệm BCH, BTV và tham gia đóng góp ý kiến vào các hoạt động, các quyết định của BCH, BTV Công đoàn XDVN;

***8.3.*** Hướng dẫn, giúp đỡ BCH công đoàn nơi đang công tác thực hiện tốt nghị quyết của BCH, BTV Công đoàn XDVN;

***8.4.*** Phát hiện và xây dựng mô hình hoạt động công đoàn điển hình tiên tiến, chủ động đúc kết kinh nghiệm để đề xuất thành biện pháp chỉ đạo hoạt động giúp BCH, BTV Công đoàn XDVN lãnh đạo thực hiện nghị quyết đạt hiệu quả cao;

Phát hiện những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn hoạt động phong trào, kịp thời phản ánh với BCH, BTV để có chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo thích hợp;

***8.5.*** Thực hiện nghiêm túc sự phân công của BCH, BTV;

***8.6.*** Ủy viên BCH Công đoàn XDVN được mời dự và tham gia đóng góp ý kiến với BCH công đoàn nơi được phân công theo dõi, chỉ đạo để góp phần thực hiện có hiệu quả nghị quyết BCH, BTV Công đoàn XDVN. Được quyền chất vấn BTV Công đoàn XDVN về những vấn đề chưa rõ và được đề xuất nội dung cần đưa ra bàn bạc trong các kỳ họp BCH. Được kiến nghị tổ chức kỳ họp bất thường (nếu có trên ½ số Ủy viên BCH đề xuất) để giải quyết những vấn đề quan trọng đột xuất;

***8.7.*** Ủy viên BCH được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo quy định; Được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công đoàn, được tham gia các hoạt động do Công đoàn XDVN tổ chức; Được đề nghị khen thưởng khi có thành tích xuất sắc.

**Chương IV**

**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA BAN THƯỜNG VỤ VÀ ỦY VIÊN   
BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 9.** **Trách nhiệm, quyền hạn của Ban Thường vụ**

BTV Công đoàn XDVN là cơ quan thường trực của BCH Công đoàn XDVN, thay mặt BCH chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công đoàn XDVN giữa hai kỳ họp BCH. BTV Công đoàn XDVN khóa V có trách nhiệm và quyền hạn sau:

***9.1.*** Chuẩn bị nội dung tại các kỳ họp BCH và tổ chức chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của BCH, điều hành các hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện với BCH;

***9.2.*** Cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước, của Công đoàn Công Thương Việt Nam, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và nghị quyết của Đảng ủy Tập đoàn vào phong trào CNVC-LĐ và hoạt động công đoàn của Tập đoàn;

***9.3.*** Thay mặt BCH quyết định và chịu trách nhiệm về những chủ trương, chính sách cụ thể trên tất cả các lĩnh vực thuộc phạm vi lãnh đạo của BCH;

***9.4.*** Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các cấp công đoàn trực thuộc thực hiện Nghị quyết Đại hội V và các Nghị quyết của BCH Công đoàn XDVN khoá V;

Tổ chức thực hiện chương trình công tác của BCH; ra các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo, hướng dẫn để thực hiện Nghị quyết Đại hội V và Nghị quyết của BCH.

***9.5.*** Tham gia với Tập đoàn về quản lý Nhà nước thuộc phạm vi trách nhiệm của Công đoàn XDVN. Nghiên cứu đề xuất với Tập đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về chủ trương, biện pháp xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức công đoàn và các chế độ, chính sách liên quan đến CNVC-LĐ, đoàn viên công đoàn của Tập đoàn. Cử đại diện tham gia vào các Hội đồng, Ban của Tập đoàn, của Công đoàn Công Thương Việt Nam có thành viên là Công đoàn XDVN.

***9.6.*** Xây dựng bộ máy điều hành hoạt động của cơ quan Công đoàn XDVN đáp ứng yêu cầu là cơ quan tham mưu, giúp việc cho BCH, BTV Công đoàn XDVN; quyết định điều động, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, đề xuất nâng lương, giải quyết nghỉ hưu đối với cán bộ chuyên trách công đoàn thuộc diện Công đoàn XDVN quản lý; xây dựng phương hướng quy hoạch cán bộ và chỉ đạo đề xuất xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận theo các chức danh được phân cấp của Công đoàn XDVN, của công đoàn cơ sở trực thuộc.

***9.7.*** Quyết định việc thành lập mới, sáp nhập, đổi tên hoặc giải thể các Ban của Công đoàn XDVN, các cấp Công đoàn thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Công đoàn XDVN theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

***9.8.*** Giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm của Công đoàn XDVN, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVC-LĐ Tập đoàn.

***9.9.*** BTV thảo luận và quyết định những công việc sau:

a) Nghị quyết, quyết định của BTV về việc thực hiện chương trình công tác của Công đoàn XDVN, nghị quyết của BCH, chương trình, đề án và nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong từng thời kỳ.

b) Thẩm định các chuyên đề, đề án nghiên cứu; thông qua các văn bản đề xuất kiến nghị với Tập đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng Liên đoàn, Nhà nước về chế độ chính sách pháp luật có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động. Trường hợp cần có quyết định ngay mà không thể họp được BTV thì lấy ý kiến Thường trực Thường vụ quyết định và báo cáo BTV tại phiên họp gần nhất, hoặc thông báo để các Ủy viên BTV biết.

c) Chuẩn bị các nội dung báo cáo trình ra hội nghị BCH và Đại hội Công đoàn XDVN.

***9.10.*** Giải quyết những vấn đề lớn và cấp bách thuộc trách nhiệm quyết định của BCH nhưng chưa đến kỳ họp BCH thì tập thể BTV Công đoàn XDVN bàn bạc quyết định và báo cáo với BCH trong kỳ họp gần nhất.

***9.11.*** Chuẩn bị nội dung và triệu tập các kỳ họp của BCH, thay mặt BCH báo cáo các mặt công tác theo định kỳ hoặc đột xuất với Đảng ủy Tập đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam và thông báo cho các cấp Công đoàn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

***9.12.*** Chỉ đạo, quản lý công tác tài chính, tài sản, kinh tế công đoàn theo nguyên tắc quản lý của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam.

***9.13.*** Ủy quyền hoặc phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong BCH trong việc thực hiện nhiệm vụ của BTV, BCH Công đoàn XDVN.

***9.14.*** Thực hiện quan hệ đối ngoại với công đoàn các nước và các tổ chức công đoàn quốc tế theo đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng Liên đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam.

***9.15.*** Báo cáo hoạt động của BTV trong các hội nghị thường kỳ của BCH, trả lời chất vấn của các uỷ viên BCH.

**Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ**

UV BTV Công đoàn XDVN khóa V có trách nhiệm và quyền hạn sau:

***10.1.*** Chịu trách nhiệm trước BCH, BTV về việc xây dựng các đề án, kế hoạch, các văn bản tham gia với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam và Tập đoàn thuộc chuyên đề được phân công, phụ trách. Chuẩn bị nội dung các kỳ họp BTV, BCH khi được phân công.

Ủy viên BTV phụ trách lĩnh vực có đề án, kế hoạch được đưa ra tại Hội nghị BTV, phải có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra chuẩn bị và trực tiếp thẩm định, báo cáo Thường trực Thường vụ xem xét thông qua trước khi BTV thảo luận.

***10.2.*** Đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của BTV, BCH về chuyên đề phụ trách. Đại diện BTV giải quyết công việc trong lĩnh vực phụ trách trên cơ sở các quyết định của BTV, BCH, trả lời chất vấn của Ủy viên BCH về các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên đề được phân công phụ trách.

***10.3.*** Ủy viên BTV là Trưởng Ban của Công đoàn XDVN trực tiếp điều hành hoạt động của Ban theo chế độ thủ trưởng; có trách nhiệm hướng dẫn Ban xây dựng chương trình công tác và trực tiếp giải quyết các vấn đề của Ban. Những vấn đề lớn phải trực tiếp xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch phụ trách ban.

***10.4.*** Ủy viên BTV trực tiếp làm Chủ tịch Công đoàn cơ sở trực thuộc ngoài việc chịu trách nhiệm trước BTV về hoạt động của đơn vị mình còn có trách nhiệm theo dõi tình hình hoạt động và tham gia công tác chỉ đạo thực hiện nghị quyết của BCH, BTV Công đoàn XDVN.

***10.5.*** Ủy viên BTV tại Tập đoàn có trách nhiệm tham mưu, đề xuất giúp Thường trực Thường vụ Công đoàn XDVN tham gia xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến CNVC-LĐ trong Tập đoàn.

**Chương V**

**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA THƯỜNG TRỰC THƯỜNG VỤ VÀ CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 11.** **Trách nhiệm, quyền hạn của Thường trực Thường vụ**

Thường trực Thường vụ Công đoàn XDVN gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch. Thường trực Thường vụ thay mặt BTV Công đoàn XDVN giải quyết công việc giữa hai kỳ họp BTV. Thường trực Thường vụ có trách nhiệm, quyền hạn sau:

***11.1.*** Thông qua chương trình họp và nội dung các dự thảo để chuẩn bị các kỳ họp BTV và BCH Công đoàn XDVN; giải quyết các công việc thường xuyên và đột xuất để thực hiện chủ trương công tác của BTV và BCH;

***11.2.*** Giải quyết kịp thời các vấn đề theo yêu cầu của Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng Liên đoàn, của Đảng ủy Tập đoàn thuộc phạm vi trách nhiệm của BTV, sau đó báo cáo lại với BTV trong phiên họp gần nhất;

***11.3.*** Duyệt dự toán, quyết toán tài chính Công đoàn XDVN và Công đoàn các đơn vị trực thuộc;

***11.4.*** Lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của cơ quan Công đoàn XDVN.

**Điều 12.** **Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch**

Chủ tịch Công đoàn XDVN là người đứng đầu BCH, là người đại diện theo pháp luật của Công đoàn XDVN; chủ trì các công việc của BTV và BCH. Chủ tịch có trách nhiệm và quyền hạn sau:

***12.1.*** Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Tập đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam, Công đoàn XDVN và BCH về mọi hoạt động công đoàn và phong trào CNVC-LĐ ngành. Thay mặt BTV làm việc với Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng LĐLĐ Việt Nam, Đảng ủy Tập đoàn, các cơ quan, đơn vị hữu quan về những chủ trương lớn có liên quan đến phong trào CNVC-LĐ và hoạt động Công đoàn XDVN.

***12.2.*** Phụ trách chung và trực tiếp phụ trách một số công tác theo sự phân công của BCH.

***12.3.*** Quyết định và chịu trách nhiệm trước BCH về hoạt động của BTV. Chủ trì các hội nghị định kỳ, bất thường của BCH, BTV.

***12.4.*** Ủy quyền và phân công các đồng chí Phó Chủ tịch, Ủy viên BTV, Ủy viên BCH chỉ đạo, thực hiện các công việc khi cần thiết. Trong trường hợp cần thiết, có quyền quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình và phải báo cáo lại với BTV trong phiên họp gần nhất.

**Điều 13. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch**

Phó Chủ tịch là người giúp Chủ tịch giải quyết công việc theo sự phân công của BCH.

***13.1.*** Chủ tịch phân công Phó Chủ tịch giải quyết công việc theo nguyên tắc sau:

a) Mỗi Phó Chủ tịch được phân công chỉ đạo, xử lý thường xuyên các công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Chủ tịch trong một số lĩnh vực công tác của BCH Công đoàn XDVN; theo dõi, chỉ đạo một số Ban, đơn vị trực thuộc Công đoàn XDVN;

b) Trong phạm vi lĩnh vực công việc được giao, Phó Chủ tịch được sử dụng quyền hạn của Chủ tịch khi giải quyết các công việc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và BTV về những quyết định của mình;

c) Phó Chủ tịch chủ động giải quyết công việc được phân công; nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm phải kịp thời báo cáo Chủ tịch; trong thực thi nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực của Phó Chủ tịch khác thì trực tiếp phối hợp với Phó Chủ tịch đó để giải quyết. Trường hợp giữa các Phó Chủ tịch còn có ý kiến khác nhau thì Phó Chủ tịch đang chủ trì giải quyết công việc đó báo cáo Chủ tịch quyết định.

***13.2.*** Phó Chủ tịch Công đoàn XDVN có trách nhiệm và quyền hạn sau:

a) Chỉ đạo, kiểm tra các ban, đơn vị được phân công, xây dựng và thực hiện chương trình công tác, thẩm định các đề án và chương trình công tác do các ban, đơn vị đề xuất trước khi trình Thường trực, BTV;

b) Tổ chức chỉ đạo các chương trình phối hợp hoạt động, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện nghị quyết, quyết định của BTV, BCH. Đề xuất với BTV, BCH về những chủ trương, biện pháp tổ chức hoạt động công đoàn;

c) Tổ chức hoạt động, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể giải quyết những vấn đề liên quan đến các chuyên đề, lĩnh vực phụ trách.

**Chương VI**

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ỦY VIÊN BCH KHÓA V**

**Điều 14.** Căn cứ Đề án nhân sự BCH khóa V đã được Đại hội V - Công đoàn XDVN nhiệm kỳ 2017 - 2022 thông qua, phân công nhiệm vụ các Ủy viên Ban Chấp hành như sau:

- Chủ tịch: thực hiên trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 12, trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức và hoạt động tài chính, kinh tế công đoàn;

- Đ/c Phan Thanh Sơn - Phó Chủ tịch: thực hiên trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 13, trực tiếp chỉ đạo công tác Chính sách xã hội, công tác Nữ CNVC-LĐ;

- Đ/c Nguyễn Xuân Tương - Phó Chủ tịch: thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 13, trực tiếp kiêm Trưởng Ban Tổ chức - Văn Phòng; chỉ đạo công tác Chính sách lao động;

- Ủy viên Ban Thường vụ: thực hiên trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 10. Đối với Ủy viên Ban Thường vụ là Trưởng các Ủy ban / Ban còn chịu trách nhiệm chỉ đạo nhiệm vụ được giao theo Quy chế làm việc / Quy định chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban / Ban;

- Ủy viên Ban Chấp hành: thực hiện trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 8. Đối với Ủy viên Ban Chấp hành là Trưởng các Cụm có trách nhiệm phối hợp với Ủy viên Ban Chấp hành khác trong Cụm (nếu có) để chỉ đạo hoạt động công đoàn của Cụm đó.

**Chương VII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15.** CácỦy viênBan Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành.

BCH giao cho BTV tổ chức chỉ đạo và kiểm tra thực hiện. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề phát sinh, vướng mắc phải đưa ra tập thể BCH giải quyết. Chỉ có Hội nghị toàn thể BCH mới có quyền thay đổi, bổ sung Quy chế này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ĐU, HĐQT Tập đoàn (thay b/c);  - CĐCTVN (thay b/c);  - Cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các Cty;  - Các CĐCS;  - Các UV.BCH, UV.UBKT CĐ XDVN (để th/hiện);  - Lưu CĐ XDVN. | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26a/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế hoạt động của UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xăng dầu Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, các Ban, các cấp Công đoàn trực thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Như Điều 3 (để th/h);  - CĐ Công Thương VN (để b/c);  - Lưu VT. |  |
|  | **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**

**CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**KHÓA V (NHIỆM KỲ 2017-2022)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26a/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017*

*của Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**Chương I**

**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA, ỦY VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**I. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 1.** Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN) là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành (BCH) Công đoàn XDVN, do BCH bầu ra, được Công đoàn Công Thương ra quyết định công nhận; UBKT hoạt động theo quy chế, quy định của BCH Công đoàn XDVN; Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BCH Công đoàn XDVN và UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**Điều 2.** UBKT có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và chỉ đạo, hướng dẫn UBKT Công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định hiện hành của các cấp công đoàn.

**2.1.** Giúp BCH, Ban Thường vụ (BTV) Công đoàn XDVN xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với công đoàn cùng cấp và cấp dưới theo kế hoạch.

**2.2.** Chủ động tìm hiểu, phát hiện, tổ chức kiểm tra và kiến nghị xử lý kịp thời khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị và các quy định khác có liên quan.

**2.3.** Chủ động kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn của Công đoàn XDVN và các công đoàn trực thuộc, kiểm tra việc quản lý, sử dụng các nguồn quỹ do công đoàn quản lý theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**2.4.** Giúp BCH, BTV giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn; tham gia với các cơ quan chức năng của Nhà nước và người sử dụng lao động giải quyết khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động theo quy định của pháp luật. Những khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn, UBKT có nhiệm vụ tham mưu giúp BCH, BTV tham gia với cơ quan chức năng của Nhà nước giải quyết theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

**2.5.** UBKT tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra cho các Ủy viên UBKT Công đoàn XDVN, cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn cấp dưới.

**Điều 3.** Quyền hạn của UBKT Công đoàn XDVN

**3.1.** Báo cáo với BCH về hoạt động kiểm tra công đoàn và đề xuất các nội dung, chương trình công tác của UBKT trong các kỳ họp thường kỳ của BCH.

**3.2.** Tham gia giám sát việc lập dự toán, quyết toán và các công việc có liên quan tới việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn theo quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**3.3.** Yêu cầu các đơn vị được kiểm tra và cá nhân liên quan cung cấp tài liệu, trả lời các vấn đề cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra.

**3.4.** Kiến nghị với BCH, BTV về những biện pháp quản lý hoặc bổ sung những quy định về quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn.

**3.5.** Báo cáo với BCH Công đoàn cùng cấp, UBKT Công đoàn cấp trên về những kiến nghị mà UBKT đã đề xuất với BTV Công đoàn XDVN nhưng không được giải quyết thỏa đáng.

**3.6.** Khi tổ chức kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế của Công đoàn và kiểm tra nếu phát hiện tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Nhà nước và công đoàn, UBKT có quyền chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung, thời gian, đối tượng và hình thức kiểm tra phù hợp, ra kết luận kiểm tra và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra *(kể cả kiến nghị và hình thức kỷ luật nếu có)*; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận các cuộc kiểm tra, nhưng phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**Điều 4.** Các tổ chức, cá nhân liên quan trong hệ thống Công đoàn XDVN có trách nhiệm báo cáo, giải trình, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra và trả lời những vấn đề do Đoàn kiểm tra nêu ra, thực hiện nghiêm túc, kịp thời đầy đủ các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Công đoàn XDVN và UBKT về công tác kiểm tra.

**Điều 5.** Trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra nếu có phát hiện những văn bản, quyết định hoặc hành vi của tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước,   
Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết, Chỉ thị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Công đoàn Công Thương Việt Nam, của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam mà đã, đang hoặc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng thì UBKT phải kịp thời báo cáo với BTV Công đoàn Xăng dầu Việt Nam để có biện pháp giải quyết kịp thời

**Điều 6.** Hội nghị UBKT Công đoàn XDVN có nhiệm vụ:

**6.1.** Thảo luận các báo cáo, chương trình hoạt động của UBKT Công đoàn XDVN và các văn bản khác liên quan trình BCH Công đoàn XDVN.

**6.2.** Thực hiện những vấn đề về tổ chức nhân sự thuộc phạm vi thẩm quyền của UBKT như bầu Phó Chủ nhiệm, bổ sung Ủy viên UBKT, phân công nhiệm vụ trong UBKT, kiến nghị, đề xuất với BCH, BTV công đoàn các cấp về những vấn đề có liên quan đến tổ chức cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách chế độ, mối quan hệ của UBKT.

**6.3.** Thảo luận để thống nhất, quyết định những ý kiến khác nhau *(nếu có)* của kết luận kiểm tra.

**Điều 7.** UBKT có quyền đề xuất với BTV về khen thưởng chuyên đề UBKT và kỷ luật những tập thể, cá nhân trong hệ thống UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và đề nghị khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân ngoài hệ thống có nhiều thành tích đóng góp cho hoạt động của UBKT Công đoàn.

**Điều 8.** Sử dụng con dấu: UBKT được sử dụng con dấu của BCH Công đoàn XDVN khi ban hành các văn bản liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của UBKT theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**II. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC ỦY VIÊN UBKT CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 9.** Chủ nhiệm UBKT do BCH Công đoàn XDVN bầu ra; được Công đoàn Công Thương ra quyết định công nhận; có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của UBKT, có trách nhiệm và quyền hạn:

**9.1.** Chịu trách nhiệm trước BCH, BTV và UBKT Công đoàn XDVN về mọi hoạt động của UBKT.

**9.2.** Thay mặt UBKT tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn mọi hoạt động của UBKT công đoàn các cấp trực thuộc.

**9.3.** Triệu tập, chủ trì các Hội nghị UBKT và báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với BTV và BCH Công đoàn XDVN.

**9.4.** Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của UBKT theo sự phân công.

**9.5.** Ký các văn bản của UBKT và những văn bản được BTV Công đoàn XDVN ủy quyền theo quy định.

**Điều 10.** Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm UBKT

**10.1.** Phó Chủ nhiệm UBKT là người giúp Chủ nhiệm UBKT, được phân công phụ trách một số mặt công tác của UBKT, giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm UBKT về nội dung đã giải quyết và các mặt công tác được phân công phụ trách.

**10.2.** Thay mặt Chủ nhiệm UBKT giải quyết các công việc của UBKT, điều hành các công việc của UBKT, ký các văn bản khi Chủ nhiệm UBKT ủy quyền.

**Điều 11.** Trách nhiệm, quyền hạn của các Ủy viên UBKT

**11.1.** Ủy viên UBKT có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của UBKT; thực hiện một số mặt công tác theo sự phân công của UBKT Công đoàn XDVN và phải chịu trách nhiệm trước UBKT về những công việc được phân công phụ trách.

**11.2.** Ủy viên UBKT (không phải là Ủy viên BCH) được tham dự các Hội nghị BCH Công đoàn XDVN, được tham gia các ý kiến trong Hội nghị trừ quyền biểu quyết của Ủy viên BCH và được mời tham dự Đại hội Công đoàn XDVN, được hưởng chế độ Hội nghị theo quy định Công đoàn XDVN và chế độ của Ủy viên UBKT theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**11.3**. Ủy viên UBKT công tác tại các công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn XDVN, công tác tại cơ quan khác, phụ trách một số mặt công tác do UBKT Công đoàn XDVN phân công; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định và báo cáo những vấn đề phát sinh đột xuất ở đơn vị có liên quan tới nhiệm vụ công tác kiểm tra với UBKT Công đoàn XDVN.

**11.4.** Các Ủy viên UBKT có trách nhiệm tham gia đầy đủ các kỳ họp của UBKT, được cung cấp tài liệu liên quan đến lĩnh vực công tác kiểm tra và các tài liệu khác theo quy định.

**11.5.** Khi cần thiết, Ủy viên UBKT được điều động để tham gia vào các cuộc kiểm tra *(sau khi đã thống nhất với đơn vị quản lý)*, những công việc liên quan đến công tác kiểm tra hoặc được Chủ nhiệm UBKT ủy quyền chủ trì tổ chức kiểm tra, giải quyết những công việc cụ thể của UBKT Công đoàn XDVN.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

**VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

**CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**I. NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

**Điều 12.** Ủy ban Kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

**12.1.** Trong kỳ họp UBKT, các Ủy viên UBKT được dân chủ thảo luận, bàn bạc và quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của UBKT. Quyết định của UBKT thực hiện theo nguyên tắc đa số tán thành. Những ý kiến khác bảo lưu, ghi nhận và sẽ báo cáo với BTV hoặc với BCH Công đoàn XDVN, song khi thực hiện phải theo quyết định đã thông qua.

**12.2.** Hội nghị thường kỳ của UBKT theo Hội nghị thường kỳ của BCH Công đoàn XDVN, ít nhất 02 lần trong một năm. Khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị UBKT được tổ chức tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số Ủy viên UBKT có mặt; các kết luận, quyết định của UBKT phải được trên 1/2 số Ủy viên UBKT có mặt tán thành.

**12.4.** Trong thời gian giữa hai kỳ họp UBKT, UBKT giao cho Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

**Điều 13.** Chế độ báo cáo

**13.1.** Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt UBKT báo cáo hoạt động và đề xuất chương trình công tác của UBKT với BCH trong các kỳ họp thường kỳ của BCH.

**13.2.** Báo cáo hoạt động của UBKT sau khi được BCH thông qua và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam ban hành được gửi tới UBKT Công đoàn Công Thương, các Ủy viên BCH, Ủy viên UBKT, các đơn vị liên quan thuộc Công đoàn XDVN.

**13.3.** Kết luận kiểm tra đồng cấp và cấp dưới của UBKT Công đoàn XDVN được thông báo tại kỳ họp gần nhất của UBKT.

**13.4.** Các văn bản dự thảo thuộc nội dung của kỳ họp UBKT được gửi tới các Ủy viên UBKT trước khi họp ít nhất 3 ngày; ngoài ra tùy theo yêu cầu, Chủ nhiệm UBKT quyết định việc gửi các văn bản theo hình thức phù hợp cho các Ủy viên UBKT, các cá nhân và tổ chức khác.

**II. MỐI QUAN HỆ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

**Điều 14.** Quan hệ giữa UBKT với BCH Công đoàn XDVN:

**14.1.** BCH quyết định nhân sự UBKT; ra Nghị quyết về công tác kiểm tra và cụ thể hóa những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; thông qua báo cáo và chương trình hoạt động của UBKT trong các kỳ họp thường kỳ của BCH.

**14.2.** UBKT chịu sự lãnh đạo của BCH, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các quy định của BCH về công tác tổ chức, cán bộ và chương trình hoạt động kiểm tra. BCH giao cho BTV chỉ đạo hoạt động của UBKT giữa hai kỳ họp BCH.

**Điều 15.** Quan hệ giữa UBKT với BTV

**15.1.** UBKT giúp BTV xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kiểm tra Chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội lần thứ V - Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, Nghị quyết Đại hội II - Công đoàn Công Thương Việt Nam; Các Chỉ thị, Nghị quyết, Quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; giải quyết và tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Công đoàn; giúp BTV tham gia với các cơ quan chức năng của Tập đoàn, giải quyết khiếu nại, tố các của cán bộ, đoàn viên công đoàn, người lao động.

**15.2.** UBKT có quyền kiểm tra đồng cấp về việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn, về những dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn. BTV có trách nhiệm tạo điều kiện để UBKT thực hiện nhiệm vụ.

**15.3.** Chủ nhiệm UBKT hoặc người đại diện UBKT được mời dự các cuộc họp của BTV có nội dung liên quan đến công tác kiểm tra.

**15.4.** Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, những kiến nghị của UBKT với BTV nếu không được giải quyết thì UBKT có quyền báo cáo BCH Công đoàn Xăng dầu Việt Nam trong kỳ họp gần nhất.

**Điều 16.** Quan hệ giữa UBKT với các Ban, đơn vị trực thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

**16.1.** Khi thực hiện các cuộc kiểm tra của UBKT, nếu nội dung kiểm tra có liên quan đến Ban, đơn vị nào thì Ban, đơn vị đó có trách nhiệm báo cáo, giải trình và thực hiện các yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

**16.2.** UBKT chủ trì hoặc phối hợp với các Ban thuộc Công đoàn XDVN, đơn vị có liên quan để giúp BCH, BTV tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**16.3.** Các Ban thuộc Công đoàn XDVN có trách nhiệm phối hợp với UBKT nghiên cứu giúp BTV giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo khi có nội dung liên quan đến nhiệm vụ của Ban, đơn vị mình.

**Điều 17.** Quan hệ giữa UBKT với Công đoàn cấp dưới

**17.1.** UBKT có quyền tham gia với BTV hoặc BCH Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam trong việc kiện toàn tổ chức, chuẩn bị nhân sự UBKT, việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ kiểm tra.

**17.2.** Công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra của UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

**17.3.** Công đoàn cấp dưới có trách nhiệm thực hiện các quyết định, kết luận, kiến nghị của Đoàn kiểm tra, của UBKT Công đoàn XDVN. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì UBKT báo cáo với BTV Công đoàn XDVN xem xét, giải quyết.

**Điều 18.** Quan hệ giữa UBKT Công đoàn XDVN với UBKT Công đoàn cấp dưới

**18.1.** UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của UBKT công đoàn cấp dưới. Kiến nghị giải quyết các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ UBKT công đoàn cấp dưới khi xâm phạm, đồng thời giải quyết các kiến nghị của UBKT công đoàn cấp dưới nêu thuộc thẩm quyền.

**18.2.** UBKT Công đoàn cấp dưới chịu sự chỉ đạo, kiểm tra của UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo với UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam theo quy định.

**Điều 19.** Quan hệ của UBKT Công đoàn Xăng dầu Việt Nam với các cơ quan hữu quan liên quan thực hiện theo sự ủy quyền của BTV Công đoàn XDVN.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20.** Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành; Công đoàn các cấp căn cứ vào Quy chế này để xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của UBKT Công đoàn cấp mình cho phù hợp.

**Điều 21.** Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của UBKT Công đoàn XDVN do BCH Công đoàn Xăng dầu Việt Nam xem xét, quyết định.

**Điều 22.** BTV, UBKT Công đoàn XDVN, các Ban, các cấp công đoàn trực thuộc Công đoàn XDVN và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - ĐU, HĐQT Tập đoàn (thay b/c);  - CĐCTVN (thay b/c);  - Cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các Cty;  - Các CĐCS;  - Các UV.UBKT CĐ XDVN (để th/hiện);  - Lưu CĐ XDVN. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26b/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Căn cứ Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Công Thương Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Xét đề nghị của các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế Khen thưởng của   
Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Như Điều 3 (để th/h);  - CĐ Công Thương VN (để b/c);  - Lưu VT. |  |
|  | **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ KHEN THƯỞNG**

**CỦA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26b/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017*

*của Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng của tổ chức Công đoàn; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng trong bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc hệ thống Công đoàn; Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp; thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng và quản lý quỹ thi đua khen thưởng trong tổ chức Công đoàn và Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với tất cả đoàn viên, CNVC-LĐ Petrolimex; các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn XDVN.

**Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng**

- Khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, kịp thời, đúng thành tích, đúng đối tượng;

- Mỗi tập thể, cá nhân chỉ được đề nghị một cấp Công đoàn khen thưởng hàng năm theo một hình thức *(toàn diện hoặc chuyên đề)*;

- Bảo đảm tính tiêu biểu và có tính yếu tố vùng, miền, ngành nghề;

- Kết hợp hài hòa giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng vật chất;

- Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được khen thưởng với mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cho cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác;

- Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;

- Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung;

- Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên xem xét lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ chiếm đa số để xét khen thưởng;

- Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

**Điều 4.** **Khen thưởng cấp Nhà nước và khen thưởng khác:**

Thực hiện theo Hướng dẫn khen thưởng của Nhà nước và các tổ chức liên quan tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

**Chương II**

**DANH HIỆU THI ĐUA**

**VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

**Điều 5.** **Các danh hiệu Thi đua**

***5.1. Danh hiệu đối với tập thể:***

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Tổng LĐLĐ Việt Nam;

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Công đoàn CTVN;

- Cờ Thi đua *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của Công đoàn XDVN;

- Công đoàn cơ sở vững mạnh;

- “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc” - Gọi chung   
là “Tổ Công đoàn xuất sắc).

***5.2. Danh hiệu đối với cá nhân:*** Đoàn viên Công đoàn xuất sắc;

**Điều 6.** **Các hình thức khen thưởng**

- Kỷ niệm chương *“Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”*;

- Bằng khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam;

- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam;

- Bằng khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của BCH Công đoàn CTVN;

- Giấy khen *(toàn diện hoặc chuyên đề)* của BCH Công đoàn XDVN;

- Giấy khen của BCH Công đoàn cơ sở.

**Chương III**

**ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG**

**XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

**Điều 7. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua**

***7.1. Danh hiệu Cờ thi đua*** *(toàn diện hoặc chuyên đề)* ***của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Công đoàn CTVN*:** Theo các hướng dẫn tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

***7.2. Danh hiệu Cờ thi đua của Công đoàn XDVN*:**

7.2.1. Cờ toàn diện:

a) CĐCS có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức CĐCS vững mạnh,đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

b) CĐCS thành viên có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của CĐCS và năm liền kề trước đó đã được tặng Giấy khen hoặc cờ *"Chuyên đề"* của Công đoàn XDVN trở lên.

7.2.2. Cờ phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”:

a) CĐCS có thành tích xuất sắc trong phong trào *“Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”*, đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh xuất sắc.

b) Công đoàn CSTV có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua *“Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”* của CĐCS và năm liền kề trước đó đã được Công đoàn XDVN tặng Giấy khen.

***7.3. Danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh:***

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh” xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

7.3.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn đơn vị dẫn đầu hoặc xuất sắc trong số các tập thể được đánh giá xếp loại CĐCS vững mạnh;

7.3.2. Bảo đảm thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn đúng quy định của Nhà nước và của Công đoàn;

7.3.3. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;

7.3.4. Nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

***7.4. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”:***

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho **tập thể** đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn phát động;

- Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;

- Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên công đoàn vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

- Là tập thể lao động tiên tiến trở lên.

***7.5. Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”:***

Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao (đúng kế hoạch, đạt chất lượng, được lãnh đạo đơn vị ghi nhận);

- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.

**Điều 8.** **Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng các hình thức khen thưởng**

***8.1. Khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn”*:**Theo các hướng dẫn tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

***8.2. Khen thưởng Bằng khen*** *(Toàn diện hoặc chuyên đề)* ***của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Công đoàn CTVN*:**Theo các hướng dẫn tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

***8.3. Khen thưởng Bằng khen lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam*:**Theo các hướng dẫn tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

***8.4. Khen thưởng Giấy khen của Ban Chấp hành Công đoàn XDVN*:**

8.4.1. Cá nhân đạt thành tích:

-Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của đoàn viên công đoàn được quy định tại Điềulệ Công đoàn Việt Nam;

- Là điển hình tiêu biểu của đơn vị trong các phong trào thi đua: hàng năm, đột xuất, theo các chuyên đề.

8.4.2. Tập thể đạt thành tích:

- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn *(tương ứng)* được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Là tập thể điển hình tiêu biểu của đơn vị trong các phong trào thi đua: hàng năm, đột xuất, theo các chuyên đề. Nếu là CĐCS phải đạt danh hiệu CĐCS vững mạnh.

***8.5. Khen thưởng Giấy khen của Ban Chấp hành CĐCS*** *(nếu có)*:do CĐCS quy định cụ thể cho phù hợp.

***8.6.*** Không xét thưởng cùng cấp 02 năm liền *(Trừ trường hợp đặc biệt)*.

**Điều 9. Khen thưởng đột xuất**

- Đối tượng khen thưởng: Là các tập thể, cá nhân có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mang tính đột xuất trong các chương trình hoạt động của Công đoàn XDVN hoặc trong phong trào của CĐCS có đăng ký với Công đoàn XDVN.

- Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN căn cứ vào Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất của các đơn vị và thành tích của tập thể, cá nhân để đề xuất hình thức khen thưởng trình Thường vụ Công đoàn XDVN quyết định.

**Điều 10. Số lượng khen thưởng**

***10.1.*** Các đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, lợi nhuận; không để xảy ra sự cố tài chính, cháy nổ; đoàn kết nội bộ tốt và CĐCS đơn vị đạt các tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại một trong các Điều 7, 8, 9 nói trên thì hàng năm được đề nghị Công đoàn cấp trên xét khen thưởng *(tương ứng với tiêu chuẩn đạt được)* với số lượng tối đa quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

***10.2.*** Các đơn vị không hoàn thành một trong các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, lợi nhuận, hoặc để xảy ra một trong các sự cố tài chính, cháy nổ, đoàn kết nội bộ thì tùy theo tình hình cụ thể của đơn vị, CĐCS đơn vị có thể được xét khen thưởng hàng năm *(tương ứng với tiêu chuẩn đạt được)* nhưng số lượng tập thể, cá nhân đề nghị tối đa không quá 50% số lượng quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

**Chương IV**

**HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

**CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

**Điều 11. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN**

***11.1.*** Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN là cơ quan tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Công đoàn XDVN về công tác thi đua khen thưởng.

***11.2. Cơ cấu Hội đồng gồm:***

11.2.1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn XDVN;

11.2.2. Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách công tác thi đua, khen thưởng;

11.2.3. Thành viên Hội đồng gồm có các Phó Chủ tịch, Trưởng Ban theo dõi công tác thi đua, khen thưởng; các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Số thành viên tối đa không quá 07 người.

Giao cho Ban Chính sách - Lao động Công đoàn XDVN làm Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

***11.3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:***

11.3.1. Tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ phát động các phong trào thi đua trong CNVC-LĐ Petrolimex;

11.3.2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVC-LĐ Petrolimex theo từng năm và từng giai đoạn;

11.3.3. Tham mưu cho Ban Thường vụ kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CNVC-LĐ của Công đoàn XDVN;

11.3.4 Hướng dẫn các CĐCS trực thuộc thực hiện các chủ trương, Chỉ thị của Nhà nước, Bộ Công Thương, Tổng LĐLĐ Việt Nam, Công đoàn CTVN, Công đoàn XDVN về công tác Thi đua - Khen thưởng.

11.3.5.Xét các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định hiện hành.

**Chương V**

**PHÂN CẤP KHEN THƯỞNG**

**Điều 12.** Công đoàn XDVN xét trình Công đoàn CTVN về các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng từ cấp Công đoàn CTVN trở lên để các cấp quyết định khen thưởng theo quy định hiện hành.

**Điều 13. Công đoàn XDVN quyết định khen thưởng**

- Cờ Thi đua, Giấy khen hàng năm, nhiệm kỳ của BCH Công đoàn XDVN cho tập thể và cá nhân;

- CĐCS vững mạnh.

**Điều 14.** Khen thưởng các chuyên đề khác ngoài quy định trên do Ban Thường vụ Công đoàn XDVN quyết định cụ thể.

**Điều 15.** CĐCS quyết định công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

- Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”;

- Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”;

- Giấy khen của CĐCS.

**Chương VI**

**HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

**Điều 16. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng**

***16.1.* *Cờ, Bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Công đoàn CTVN:***

Theo các hướng dẫn tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

***16.2.* *Cờ, Bằng khen của Công đoàn XDVN:***

- Tờ trình của BCH hoặc BTV Công đoàn cơ sở *(Mẫu số 01)*;

- Báo cáo thành tích của tập thể *(Mẫu số 02* - *Nếu đề nghị tặng Cờ”*;

- Biên bản bình xét thi đua.

**\* Lưu ý:**

- Đối với Cờ và Bằng khen chuyên đề “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”; ngoài các hồ sơ trên, yêu cầu có thêm **Biên bản kiểm tra chấm điểm phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”** theo quy định tại thời điểm đề nghị khen thưởng.

*(Riêng Cờ chuyên đề cấp Tổng LĐLĐ Việt Nam phải có Văn bản hiệp y của Liên đoàn Lao động địa phương).*

- Ngoài việc gửi Hồ sơ theo quy định, các CĐCS gửi thư điện tử bản mềm Tờ trình *(Mẫu số 01)* về Công đoàn XDVN.

**Điều 17. Thời gian tiếp nhận hồ sơ để xét khen thưởng**

***17.1. Khen thưởng hàng năm:***

- Đối với khen thưởng cấp Tổng LĐLĐ Việt Nam và Công đoàn CTVN: Tiếp nhận hồ sơ **trước ngày 15/12 hàng năm.**

- Đối với khen thưởng cấp Công đoàn XDVN: Tiếp nhận hồ sơ **trước ngày 15/01 năm sau.**

***17.2.*** Khen thưởng Bằng Lao động sáng tạo: Nhận hồ sơ chậm nhất   
ngày 15/5 hàng năm.

***17.3.*** Khen thưởng Kỷ niệm chương *“Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”*: Tiếp nhận hồ sơ trước ngày 15/5 hàng năm.

**Chương VII**

**QUỸ KHEN THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG**

**Điều 18. Nguồn tiền thưởng**

Theo quy định của Tổ chức Công đoàn tại thời điểm khen thưởng.

**Điều 19. Quỹ Khen thưởng của Công đoàn XDVN và CĐCS được hình thành trên cơ sở:**

- Trích từ ngân sách của Công đoàn mỗi cấp theo quy định hiện hành;

- Từ các khoản tiền thưởng của các cấp;

- Từ nguồn tài trợ *(hỗ trợ)* của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân *(nếu có)*;

- Từ hiệu quả hoạt động kinh tế công đoàn *(nếu có)*.

**Điều 20. Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:**

***20.1.*** ***Cấp Tổng LĐLĐ Việt Nam khen thưởng*:** Do Công đoàn CTVN chi thưởng *(Mức thưởng theo quy định hiện hành).*

***20.2.* *Cấp Công đoàn CTVN khen thưởng*:** Do Công đoàn XDVN chi thưởng *(Mức thưởng theo quy định hiện hành).*

***20.3. Cấp Công đoàn XDVN khen thưởng:***

20.3.1. Đối với Tập thể: Do Công đoàn XDVN chi thưởng;

20.3.2. Đối với cá nhân: Do Công đoàn cơ sở chi thưởng.

20.3.3. Mức thưởng:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh hiệu thi đua,**  **Hình thức khen thưởng** | | **Mức tiền thưởng (đồng)** | |
| **CĐ XDVN chi** | **CĐCS chi** |
| 1 | Cờ thi đua: | |  |  |
| *- Toàn diện* | | 5.000.000 |  |
| *- Chuyên đề* | | 4.000.000 |  |
| 2 | Giấy khen: | |  |  |
| *- Toàn diện:* | *+ Tập thể* | 400.000 |  |
|  | *+ Cá nhân* |  | 200.000 |
| *- Chuyên đề:* | *+ Tập thể* | 400.000 |  |
|  | *+ Cá nhân* |  | 200.000 |

***20.4.*** ***Cấp CĐCS khen thưởng*:** Do các CĐCS quy định.

***20.5.*** ***Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng Tổ chức Công đoàn”*:** Do Công đoàn XDVN chi thưởng.

***20.6.*** Mức thưởng đối với hình thức khen thưởng đột xuất *(nói tại Điều 9)*: Tùy theo hiệu quả kinh tế, chính trị, xã hội mà tập thể, cá nhân mang lại, Ban Thường vụ Công đoàn XDVN quyết định mức khen thưởng cho từng trường hợp cụ thể, không vượt quá 10.000.000 đồng đối với tập thể và 5.000.000 đồng đối với cá nhân.

**Chương VIII**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 21. Xử lý vi phạm**

Các cá nhân và tập thể do kê khai thành tích không đúng mà được khen thưởng sẽ bị thu hồi hình thức khen thưởng. Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó ra quyết định thu hồi.

**Điều 22. Tổ chức thực hiện**

***22.1.*** Ban Chính sách - Lao động *(Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn XDVN)* và các Ban liên quan thuộc Công đoàn XDVN có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, thủ tục để việc xem xét và quyết định khen thưởng của các cấp Công đoàn được chính xác, kịp thời, khách quan.

***22.2.*** Các CĐCS trực thuộc căn cứ Quy chế này để cụ thể hóa công tác Khen thưởng cho phù hợp với điều kiện hoạt động thực tiễn của đơn vị mình và không trái với các quy định nói trên.

***22.3.*** Quy chế này thay thế các văn bản trước đây về công tác khen thưởng của Công đoàn XDVN. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa rõ hoặc vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Công đoàn XDVN để xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

**SỐ LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM**

***Phụ lục 01***

***(Tính cho tất cả các danh hiệu Thi đua và hình thức Khen thưởng các cấp từ Công đoàn XDVN trở lên. Riêng đối với khen thưởng cấp TLĐLĐ Việt Nam và Công đoàn Công Thương Việt Nam không quá 20% tổng số tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các Công đoàn cơ sở** | **Số lượng tối đa  cho khen thưởng các cấp** | |
| ***Cá nhân*** | ***Tập thể*** |
| 1 | Nhóm 01: CĐCS  có từ 1.500 Đoàn viên trở lên | 20 | 12 |
| 2 | Nhóm 02: CĐCS  có từ 1.000 đến 1499 Đoàn viên | 15 | 10 |
| 3 | Nhóm 03: CĐCS  có từ 700 đến 999 Đoàn viên | 10 | 6 |
| 4 | Nhóm 04: CĐCS  có từ 400 đến 699 Đoàn viên | 7 | 5 |
| 5 | Nhóm 05: CĐCS  có từ 300 đến 399 Đoàn viên | 5 | 4 |
| 6 | Nhóm 06: CĐCS  có từ 200 đến 299 Đoàn viên | 4 | 3 |
| 7 | Nhóm 07: CĐCS  có từ 100 đến 199 Đoàn viên | 3 | 2 |
| 8 | Nhóm 08: CĐCS  có dưới 100 Đoàn viên | 2 | 1 |

Các Công đoàn cơ sở căn cứ vào số lượng đoàn viên thực tế của đơn vị mình để xác định số lượng khen thưởng theo Nhóm quy định trên.

***Mẫu số 01***

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN CÔNG TY……..**  Số:……./…….  Logo P_trắng đen đơn sắc | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *…,ngày tháng năm 20...* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc: Khen thưởng năm…**

Kính gửi: Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

Căn cứ Quyết định số ……/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày ……..của Công đoàn XDVN về Ban hành Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) Công đoàn……………… đã đánh giá, tổng kết thành tích về xây dựng tổ chức Công đoàn và tổ chức phong trào thi đua năm…… để đề nghị Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân sau:

**1. Tập thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Đơn vị** | **Đề nghị cấp khen**  *(TLĐ, CĐ CTVN  hoặc CĐ XDVN)* | **Mức khen**  *(Cờ, bằng toàn diện hoặc chuyên đề)* | **Năm khen thưởng liền kề** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

**2. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ, đơn vị**  *(Chỉ ghi 1 chức vụ để viết trên bằng khen)* | **Cấp khen**  *(TLĐ, CĐ CTVN hoặc CĐ XDVN)* | **Toàn diện hay chuyên đề nào** | **Năm khen thưởng liền kề** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |

Chúng tôi xin bảo đảm thành tích trong báo cáo là đúng sự thật.

Văn bản kèm theo gồm có: - Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân.

- Biên bản bình xét thi đua.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY ĐẢNG**  *(Ký tên, đóng dấu)* |  | **T/M BTV (BCH)**  **CHỦ TỊCH**  *(Ký tên, đóng dấu)* |

(*Lưu ý*: *Tùy theo nội dung, cấp khen thưởng… Tờ trình khen thưởng khác được vận dụng theo mẫu này; không được viết tắt tên tập thể và cá nhân, chức danh, chức vụ..)*

***Mẫu số 02***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH TẬP THỂ**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG………………………………………….. NĂM…..**

**A. SƠ LƯỢC TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM**

- Tên đơn vị đề nghị khen thưởng…………………………………………

- Thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam

- Tổng số đoàn viên …………../Tổng số CNVCLĐ:……… người

(Lao động nữ:……… người)

**B. NHỮNG THÀNH TÍCH CHỦ YẾU**

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Doanh thu:……………… = …%KH, (=…….% so với năm trước liền kề)

- Kim ngạch XNK (nếu có):…USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

Trong đó: + Xuất khẩu:……..USD, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

+ Nhập khẩu:…….USD, =… %KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Nộp ngân sách:……………...…., = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Lãi ròng:……..…………………, = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Thu nhập bình quân:..………..... , = …%KH, (=……% so với năm trước liền kề)

- Tóm tắt các hoạt động khác (đầu tư, nâng cấp, mở rộng sản xuất kinh doanh, góp vốn kinh doanh, liên doanh): Tổng giá trị:……………………….. đồng.

**II. Thực hiện những quy định của chính sách, pháp luật- Bộ luật Lao động- Pháp lệnh Cán bộ công chức):**

1. Tuyên truyền phổ biến Chỉ thị, Nghị quyết, chế độ chính sách, pháp luật (theo hình thức tập trung): Số buổi tổ chức:……, Số lượt người tham gia:……………

2. Tổ chức thi tìm hiểu chính sách pháp luật (nội dung, cấp tổ chức)…….. (nếu có)

3. Thực hiện quy chế dân chủ:

- Xây dựng quy chế dân chủ cơ sở, tháng…… năm………

- Tổ chức Đại hội CNVC (Hội nghị CNLĐ), tháng… năm……..

4. Hợp đồng lao động:

- Đã ký HĐLĐ:……… người, = ……….% lao động thuộc diện ký hợp đồng.

- Số lượng lao động chưa ký HĐLĐ:…………người, lý do:…………………….

5. Bảo hiểm xã hội:

Đã làm sổ BHXH cho:…….. người, =……..%. (Nếu chưa làm sổ BHXH nêu rõ lý do và dự kiến hoàn thành)

6. Thỏa ước lao động tập thể:

- Thời hạn có hiệu lực đến tháng, năm:

- Những thỏa thuận cao hơn luật có lợi cho người lao động (ghi tóm tắt ý chính):…..

7. Công tác Bảo hộ lao động:

- Lập và thực hiện kế hoạch BHLĐ (có đủ 5 nội dung):…………………. đồng.

- Tập huấn, huấn luyện ATVSLĐ:……………………………………….. người.

- Khám sức khỏe định kỳ:……………………………………………....... người.

- Tổ chức Hội thi, hội diễn về công tác BHLĐ tại cơ sở (nội dung, thời gian, số người tham gia):…………

- Tham gia Hội thi, hội diễn về công tác BHLĐ do cấp trên tổ chức (cấp tổ chức, nội dung, các giải đạt được):……………………

- Tai nạn lao động (nếu có): Số vụ TNLĐ xảy ra… vụ. Số người bị   
TNLĐ:….. người

Ghi rõ mức độ, thiệt hại, trách nhiệm để xảy ra TNLĐ (do lỗi của NLĐ hay NSDLĐ):………..

- Các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về AT, VSLĐ - PCCN trong năm, phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, đảm bảo ATVSLĐ”:……………………….

**III. Hoạt động công đoàn và công tác xã hội từ thiện:**

1. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm.

- Số sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc:.; làm lợi:… đồng

- Công trình chào mừng Đại hội công đoàn các cấp và kỷ niệm những ngày lễ lớn trong năm:……… (tên các công trình, giá trị đầu tư, thu hút lao động, đơn vị gắn biển (nếu có)):………..

- Thực hành tiết kiệm trong năm:………… đồng

2. Phong trào học tập, văn hóa- văn nghệ, thể thao:

- Phong trào học tập: kết quả đào tạo bồi dưỡng trong năm:

+ Trên Đại học:…., Đại học:….., Cao đẳng:…., Trung học:….., Tin học:….., Ngoại ngữ:…., Chính trị: (Cao cấp, cử nhân):……., Chính trị (trung cấp):……..

+ Giới thiệu kết nạp Đảng, được:……. Đảng viên

- Văn nghệ:

+ Tổ chức tại đơn vị: (thời gian, số tiết mục, số người tham gia):…….

+ Tham gia giao lưu hoặc do cấp trên tổ chức: (cấp tổ chức, đoạt giải nếu có):…..

- Thể thao:

+ Tổ chức tại đơn vị: (thời gian, số môn, số người tham gia):……

+ Tham gia giao lưu hoặc do cấp trên tổ chức: (cấp tổ chức, đoạt giải nếu có)…….

3. Phong trào Nữ công nhân viên chức lao động:

4. Phong trào thi đua “Phục vụ sự nghiệp CNH- HĐH nông nghiệp và phát triển nông thôn”:

Nghiên cứu khoa học về chuyển dịch cơ cấu cây trồng, mở rộng thị trường xuất khẩu, hội nhập, tiêu thụ các mặt hàng nông nghiệp, nông thôn, khôi phục nghề truyền thống; mở rộng các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ phục vụ tại chỗ cho cán bộ vùng nông thôn, miền núi; giúp đỡ, hỗ trợ cho các vùng nông nghiệp, nông thôn.

5. Hoạt động xã hội, từ thiện:

Tổng số tiền tham gia hoạt động xã hội từ thiện của đơn vị trong năm:……… đồng

*Trong đó: (Chi tiết 1 số mục sau)*

- Tham gia quỹ xã hội do Bộ Công Thương và Công đoàn Công Thương VN phát động:…….. đồng

- Hiện đang phụng dưỡng:… người. Bao gồm: Mẹ VN Anh hùng:…. mẹ, Mẹ liệt sỹ:….. mẹ, Người già cô đơn:…… người.

- Tặng nhà tình nghĩa, tình thương: (tặng nguyên căn nhà): Số nhà:…, số tiền… đồng

- Tham gia đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương:……… đồng

- Các hoạt động khác chăm lo đến đời sống CNVCLĐ tại đơn vị (nghỉ mát, tặng quà ngày lễ, Tết, sinh nhật…):…… đồng

**IV. Thực hiện chế độ tài chính công đoàn:**

**V. Nội dung đơn thư và kết quả giải quyết (*nếu có*):**

**VI. Những danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng:**

1. Ghi danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng của đơn vị trong 3 năm gần đây.

- Năm 20.…

- Năm 20.…

- Năm 20.…

2. Ghi tổng số cá nhân và tập thể được khen thưởng (hoặc đang đề nghị khen thưởng trong năm).

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ý KIẾN CỦA CẤP ỦY ĐẢNG**  *(Ký tên, đóng dấu)* |  | **T/M BTV (BCH)**  **CHỦ TỊCH** |

***Mẫu số 03***

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*…… ngày….. tháng….. năm 20…..*

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN….** (1) **CỦA….** (2)

**NĂM……**

- Họ và tên:

- Sinh ngày……………tháng……….năm………..Giới tính (Nam, nữ)

- Quê quán……………

- Chức vụ đơn vị công tác…………

- Trong 3 năm liên tục liền kề năm đề nghị khen thưởng đạt các danh hiệu thi đua:

+ Đoàn viên Công đoàn xuất sắc các năm:

+ Chiến sỹ thi đua các cấp (nếu có) năm:…… (Đối với trường hợp đề nghị tặng Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nhất thiết phải có thêm mục này)

- Khen thưởng năm trước liền kề (nếu có):

+ Chính quyền:

+ Công đoàn:

**- Những thành tích chủ yếu trong năm:**

Cam đoan bản báo cáo thành tích là đúng sự thật

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BCH CÔNG ĐOÀN**  *(Ký tên và đóng dấu)* |  | **NGƯỜI BÁO CÁO**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

***Ghi chú:***

(1): Toàn diện hay chuyên đề nào;

(2): Công đoàn Công Thương Việt Nam hoặc Tổng LĐLĐ Việt Nam

**TÓM TẮT THÀNH TÍCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN**

***Mẫu số 04***

**ĐỀ NGHỊ TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM/ CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**TẶNG CỜ THI ĐUA/ BẰNG KHEN - NĂM 20............(hoặc nhiệm kỳ)**

*(Kèm theo Tờ trình số ......../.......... ngày ....... của Công đoàn……......)*

**I. Tập thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đơn vị**  **(Ghi đầy đủ và không viết tắt)** | **Cấp trên**  **quản lý trực tiếp** | **Tóm tắt thành tích** | **Mức đề nghị**  **khen thưởng** |
| 1 | Ví dụ: Công đoàn Công ty A | Công đoàn Xăng dầu Việt Nam | - Doanh thu:..........đ, bằng.........% so với 20.....  - Lợi nhuận: .........đ, bằng.........% so với 20...  - Nộp ngân sách: ......đ, bằng........% so với 20...  - Thu nhập: của NLĐ.......................đ,  bằng..............% so với 20.....  - Đóng góp XHTT: ..................... đồng  - Hoạt động chính của tổ chức CĐ năm 20.. (tóm tắt thành tích tiêu biểu nhất)  - Các danh hiệu thi đua và hình thức đã được khen thưởng 3 năm gần nhất (cả CĐ và chuyên môn) |  |
| 2 |  |  |  |  |

**II. Cá nhân:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ, đơn vị công tác**  **(Ghi đầy đủ và không viết tắt)** | **Tóm tắt thành tích** | **Mức đề nghị**  **khen thưởng** |
| 1 | Ví dụ: Nguyễn Văn A | Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở thành viên Công ty **X**, Công đoàn Tổng Công ty **Y** | - Tóm tắt những thành tích tiêu biểu nhất trong năm  - Ghi các hình thức đã được khen thưởng 3 năm gần nhất |  |
| 2 |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ (BAN CHẤP HÀNH)** |
|  | **CHỦ TỊCH**  (Ký và đóng dấu) |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26c/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế Khen thưởng khuyến học**

**của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007,   
số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Xét đề nghị của các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế Khen thưởng Khuyến học của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn Cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Như Điều 3 (để th/h);  - CĐ Công Thương VN (để b/c);  - Các Ban thuộc CĐXDVN;  - Lưu VT. |  |
|  | **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ KHEN THƯỞNG KHUYẾN HỌC**

**CỦA CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26c/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017*

*của BTV Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, yêu cầu**

***1.1.*** Quy chế Khen thưởng Khuyến học của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN) nhằm động viên, biểu dương kịp thời thành tích học tập của con CNVC-LĐ thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đạt giải tại các kỳ thi học sinh giỏi từ cấp tỉnh, thành phố *(hoặc cấp tương đương)* trực thuộc Trung ương trở lên.

***1.2.*** Việc khen thưởng phải đảm bảo tính hiệu quả và thiết thực trên cơ sở các quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, khả năng tài chính và thực tiễn hoạt động của Công đoàn XDVN.

***1.3.*** Mọi khoản chi khen thưởng khuyến học của Công đoàn XDVN trái với quy định này gây lãng phí, thất thoát thì tập thể hoặc cá nhân quyết định phải chịu trách nhiệm vật chất hoặc bị xử lý tùy theo mức độ vi phạm theo quy định hiện hành.

**Điều 2. Nguồn hình thành quỹ**

***2.1.*** Từ nguồn tài chính của Công đoàn XDVN.

***2.2.*** Từ nguồn khác *(nếu có)*.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Đối tượng, tiêu chuẩn được thưởng**

***3.1.*** Là con đẻ *(hoặc con nuôi hợp pháp)* của CNVC-LĐ thuộc Tập đoàn XDVN *(nếu bố, mẹ công tác cùng cơ quan, đơn vị thuộc Tập đoàn thì đăng ký tại nơi mẹ làm việc)*.

***3.2.*** Là học sinh được nhà trường xếp loại đạo đức tốt, không vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên trong thời gian xét thưởng.

***3.3.*** Là học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đạt giải thưởng *(các môn học chính thống theo quy định)* tại các kỳ thi học sinh giỏi:

- Cấp tỉnh, thành phố *(hoặc cấp tương đương)* trực thuộc Trung ương.

- Cấp quốc gia.

- Cấp quốc tế.

***3.4.*** Là học sinh tại các trường Đại học đạt giải thưởng *(các môn học chính thống theo quy định)* tại các kỳ thi học sinh giỏi hoặc đạt giải thưởng trong nghiên cứu khoa học:

- Cấp quốc gia.

- Cấp quốc tế.

***3.5.*** Là học sinh đỗ Thủ khoa kỳ thi tuyển sinh và thi tốt nghiệp tại các trường Đại học.

***3.6.*** Đối với những học sinh giành được nhiều giải thưởng học sinh giỏi trong một năm thì được thưởng theo mức giải thưởng cao nhất trong năm đó.

***3.7.*** Đối với những học sinh có năng khiếu đạt giải cấp quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực khác; tuỳ theo trường hợp cụ thể Công đoàn XDVN sẽ xem xét để quyết định.

***3.8.*** Đối với các cháu bị khuyết tật, bị ảnh hưởng chất độc màu da cam, tích cực học tập được xếp loại học sinh giỏi hàng năm trở lên thì được Công đoàn XDVN khen thưởng.

Mức thưởng: Tùy theo từng trường hợp cụ thể Công đoàn XDVN sẽ quyết định mức thưởng cho phù hợp.

***Các đối tượng khác ngoài quy định tại các điểm từ 3.1 đến 3.8 tại Điều này thì các Đơn vị có hình thức khen thưởng phù hợp, mức thưởng tuỳ theo khả năng tài chính của đơn vị.***

**Điều 4. Mức thưởng**

Các đối tượng thuộc diện quy định tại Điều 3 được Công đoàn XDVN thưởng bằng tiền theo mức cụ thể được quy định tại Phụ lục 01 đính kèm.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 5. Thời gian xét thưởng**

Hàng năm, Công đoàn XDVN xét thưởng quỹ khuyến học vào 2 kỳ.

- Kỳ thứ nhất: vào cuối tháng 07.

- Kỳ thứ hai: vào cuối tháng 10.

Các đơn vị có các cháu thuộc đối tượng được thưởng, lập báo cáo *(theo mẫu gửi kèm)* và bản sao *(photocopy)* Giấy chứng nhận hoặc Giấy khen, Bằng khen của cấp tổ chức thi tuyển *(có xác nhận của Lãnh đạo đơn vị hoặc Chủ tịch Công đoàn)* gửi về Công đoàn XDVN để xét thưởng **trước ngày 30/7** *(kỳ thứ nhất)* và **trước ngày 30/10** *(kỳ thứ hai)*.

Trường hợp đột xuất cần động viên kịp thời, đơn vị lập báo cáo theo quy định gửi về Công đoàn XDVN để xét thưởng.

**Điều 6.** Ban Chính sách - Lao động Công đoàn XDVN có trách nhiệm tổng hợp và trình Chủ tịch Công đoàn XDVN xem xét và quyết định cụ thể.

**Điều 7.** Các đơn vị có hình thức phù hợp để tổ chức biểu dương và trao phần thưởng cho các cháu được thưởng.

**Điều 8.** Các quy định tại văn bản này sẽ được xem xét, bổ sung điều chỉnh cho phù hợp với từng thời kỳ. Các văn bản trước đây trái với quy định tại Quy chế này đều bãi bỏ./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

***Phụ lục 01***

**MỨC TIỀN THƯỞNG**

Đơn vị tính: VNĐ

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đối tượng** | **Đạt giải thưởng tại các kỳ thi** | | | |
| **Cấp tỉnh, TP trực thuộc TW** | **Cấp  Khu vực** | **Cấp**  **Quốc gia** | **Cấp**  **Quốc tế** |
| **1) Học sinh tiểu học** |  |  |  |  |
| - Giải đặc biệt | 1.000.000 | 1.500.000 | 2.000.000 |  |
| - Giải nhất | 800.000 | 1.200.000 | 1.600.000 |  |
| - Giải nhì | 600.000 | 900.000 | 1.200.000 |  |
| - Giải ba | 400.000 | 600.000 | 800.000 |  |
| - Giải khuyến khích | 200.000 | 300.000 | 400.000 |  |
| **2) HS Trung học cơ sở** |  |  |  |  |
| - Giải đặc biệt | 1.200.000 | 1.800.000 | 2.400.000 | 3.600.000 |
| - Giải nhất | 1.000.000 | 1.500.000 | 2.000.000 | 3.000.000 |
| - Giải nhì | 800.000 | 1.200.000 | 1.600.000 | 2.400.000 |
| - Giải ba | 600.000 | 900.000 | 1.200.000 | 1.800.000 |
| - Giải khuyến khích | 350.000 | 550.000 | 700.000 | 1.100.000 |
| **3) HS Trung học phổ thông** |  |  |  |  |
| - Giải đặc biệt | 1.500.000 | 2.250.000 | 3.000.000 | 4.500.000 |
| - Giải nhất | 1.300.000 | 1.950.000 | 2.600.000 | 3.900.000 |
| - Giải nhì | 1.100.000 | 1.650.000 | 2.200.000 | 3.300.000 |
| - Giải ba | 900.000 | 1.350.000 | 1.800.000 | 2.700.000 |
| - Giải khuyến khích | 500.000 | 750.000 | 1.000.000 | 1.500.000 |
| **4) Sinh viên Đại học** |  |  |  |  |
| - Giải đặc biệt |  |  | 3.600.000 | 5.400.000 |
| - Giải nhất |  |  | 3.000.000 | 4.500.000 |
| - Giải nhì |  |  | 2.600.000 | 3.900.000 |
| - Giải ba |  |  | 2.200.000 | 3.300.000 |
| - Giải khuyến khích |  |  | 1.300.000 | 2.000.000 |

Học sinh đỗ thủ khoa kỳ thi tuyển sinh hoặc thi tốt nghiệp tại các trưởng Đại học được thưởng 2.500.000 đồng./.

***Phụ lục 02***

**Mẫu báo cáo:**

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG KHUYẾN HỌC**

**Niên khoá 20…..... - 20……....**

*(Kèm theo công văn số ….. / ngày…/../….của Công đoàn……….. )*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên  học sinh,  sinh viên** | **Lớp** | **Trường** | **Môn thi** | **Đạt giải** | **Cấp đạt  giải** | **Họ và tên mẹ (bố)** | **Chức vụ,  đơn vị  công tác** |
| **A** | **Học sinh tiểu học** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn A |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **B** | **Học sinh Trung học cơ sở** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn B |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **C** | **Học sinh Trung học phổ thông** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn C |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **D** | **Sinh viên Đại học** | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Văn D |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Ghi chú:** *Riêng đối với các cháu bị tật nguyền thì đơn vị có báo cáo chi tiết kèm theo về tình trạng tật nguyền, sức khoẻ của các cháu./.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH**  **CHỦ TỊCH**  *(Ký tên đóng dấu)* |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26d/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy chế làm việc của Ban Nữ công**

**Công đoàn Xăng dầu Việt Nam**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II - Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V (nhiệm kỳ 2017 - 2022);

- Xét đề nghị của các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Ban hành kèm theo quyết định này bản Quy chế làm việc của Ban Nữ công Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022.

**Điều 2.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ban Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Công đoàn CTVN (để b/c);  - Các ban thuộc CĐXDVN;  - Lưu VT. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**

**CỦA BAN NỮ CÔNG CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26d/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017*

*của BTV Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**VÀ TỔ CHỨC CỦA BAN NỮ CÔNG**

**Điều 1.** Ban Nữ công thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN) có chức năng tham mưu cho Ban Thường vụ (BTV) Công đoàn XDVN trên các lĩnh vực hoạt động liên quan đến công tác nữ CNVC-LĐ trong Tập đoàn.

**Điều 2. Ban Nữ công có nhiệm vụ:**

- Nghiên cứu chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Công đoàn Công Thương Việt Nam về công tác nữ CNVC-LĐ để đề xuất nội dung, chương trình và biện pháp triển khai các chủ trương về công tác nữ cho phù hợp với tình hình thực tế của Tập đoàn trong từng giai đoạn.

- Xây dựng kế hoạch và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nữ tại các CĐCS trực thuộc

- Theo dõi, đánh giá, sơ kết và tổng kết theo định kỳ phong trào nữ CNVC-LĐ. Hướng dẫn, chỉ đạo và theo dõi hoạt động của Ban Nữ công cấp dưới để triển khai công tác cho phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Tập đoàn để xây dựng chương trình hoạt động sát với thực tiễn của Tập đoàn; Cùng với các Ban thuộc Công đoàn XDVN để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ được giao.

**Điều 3. Ban Nữ công có quyền hạn:**

- Đại diện cho nữ CNVC-LĐ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của lao động nữ và giới theo quy định của pháp luật.

- Đề xuất, giới thiệu các tập thể, cá nhân nữ CNVC-LĐ có thành tích xuất sắc để Công đoàn XDVN và các cấp khen thưởng theo quy định hiện hành.

- Đại diện của Ban được mời tham dự các cuộc họp BTV, BCH Công đoàn XDVN về các vấn đề liên quan đến công tác nữ và trẻ em; tham dự các Hội nghị, Đại hội phụ nữ; tham mưu, giới thiệu đại biểu nữ tham gia ứng cử vào BCH của các tổ chức đoàn thể các cấp, tham gia quy hoạch và giới thiệu cán bộ nữ cho cơ quan đồng cấp.

- Chủ trì kiểm tra hoạt động của các Ban Nữ công cấp dưới; được quyền yêu cầu các CĐCS cung cấp thông tin, báo cáo phục vụ công tác sơ kết, tổng kết công tác nữ nói riêng và công tác của Công đoàn nói chung theo định kỳ hoặc đột xuất.

**Điều 4. Tổ chức của Ban Nữ công, gồm:**

- Trưởng ban chịu trách nhiệm trước BTV Công đoàn XDVN về hoạt động nữ công toàn Tập đoàn.

- Phó Trưởng ban và các Ủy viên là các thành viên kiêm nhiệm được BTV Công đoàn XDVN lựa chọn, chỉ định từ Cơ quan Công đoàn XDVN và một số CĐCS nhằm đảm bảo tính đại diện theo vùng miền và các lĩnh vực hoạt động trong Tập đoàn.

**Chương II**

**CHẾ ĐỘ SINH HOẠT, THÔNG TIN, BÁO CÁO CỦA BAN**

**VÀ TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC ỦY VIÊN**

**Điều 5.** Ban Nữ công họp định kỳ 1 lần/năm, trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất hoặc họp mở rộng thành phần. Các Ủy viên và thành phần mở rộng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp do Ban triệu tập và đóng góp ý kiến xây dựng Kế hoạch, chương trình công tác của Ban.

Đối với các Ủy viên không có điều kiện tham dự họp phải báo cáo trước và sẽ được gửi thông báo nội dung, kết quả cuộc họp. Khi được yêu cầu tham gia ý kiến vào các vấn đề cụ thể, thành viên vắng mặt phải gửi ý kiến bằng văn bản về Ban.

**Điều 6.**Ủy viên công tác tại các CĐCS được phân công trực tiếp thay mặt Ban để chỉ đạo công tác của Ban tại đơn vị mình. Khi được phân công, có trách nhiệm tham gia phối hợp cùng các Ủy viên khác trong khu vực hoặc trực tiếp chỉ đạo công tác của Ban tại các đơn vị trong cùng khu vực.

**Điều 7.**Các Ủy viên có trách nhiệm bao quát tình hình hoạt động theo địa bàn được phân công, đồng thời lập báo cáo bằng văn bản theo định kỳ 6 tháng, 1 năm và các báo cáo đột xuất việc thực hiện kế hoạch công tác được giao; Thường xuyên trao đổi thông tin, phát hiện những vướng mắc trong quá trình chỉ đạo và đề xuất các chủ trương, biện pháp công tác với Ban.

**Điều 8.**Ủy viên được cung cấp các tài liệu cần thiết, được hưởng phụ cấp theo quy định của Công đoàn XDVN.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 9.**Quy chế này thay thế các quy định trước đây. Các Ban thuộc Công đoàn XDVN và các công đoàn cơ sở trực thuộc có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, Ban Nữ công đề xuất ý kiến bằng văn bản để BTV xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26e/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Tổ chức - Văn phòng**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V (nhiệm kỳ 2017 - 2022);

- Xét đề nghị của ông Trưởng Ban Tổ chức - Văn phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Tổ chức - Văn phòng thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18/10/2017.

**Điều 3.** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;

- Công đoàn CTVN (thay b/c);

- Đ.ủy, L.đạo PLX (thay b/c);

- Lưu VT.

**Đinh Thái Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Logo P_trắng đen đơn sắc |  |

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN TỔ CHỨC - VĂN PHÒNG**

**CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo QĐ số: 26e/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017*

*của BTV Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**I. Chức năng**:

**1.** Tham mưu, giúp việc Ban chấp hành (BCH), Ban Thường vụ (BTV) trong lãnh đạo, điều hành, chỉ đạo hoạt động Công đoàn các cấp và Cơ quan Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (Công đoàn XDVN); tham mưu cho BTV về tình hình phong trào CNVC-LĐ và hoạt động Công đoàn XDVN.

**2.** Trực tiếp quản lý tài sản và phối hợp với các Ban đảm bảo phục vụ các hoạt động tại Cơ quan. Là trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo.

**II. Nhiệm vụ:**

**1.** Giúp BCH, BTV xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác. Là đầu mối phối hợp, điều hoà chương trình công tác của Thường trực Thường vụ để thực hiện quy chế làm việc và chương trình công tác của BTV. Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ để tham mưu đề xuất lịch làm việc của Lãnh đạo Công đoàn Tập đoàn và các Ban.

**2.** Nghiên cứu, tham mưu giúp BCH, BTV xây dựng hệ thống tổ chức bộ máy Công đoàn các cấp, Đại hội CĐCS; Xây dựng CĐCSVM, phát triển và phát thẻ đoàn viên công đoàn.

**3.** Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra thực hiện công tác kiểm tra thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị, quyết định của các cấp công đoàn.

**4.** Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn các cấp; thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ công đoàn; quản lý cán bộ và hồ sơ cán bộ công đoàn theo phân cấp; thường trực Hội đồng lương Công đoàn XDVN.

**5.** Theo dõi, đánh giá, tổng hợp tình hình tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương của BCH, BTV. Phối hợp với các Ban, đơn vị giúp BTV kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, quyết định, các chuyên đề công tác của BCH, BTV.

**6.** Phối hợp với các Ban Cơ quan Công đoàn rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế hoạt động của Cơ quan theo đúng quy định hiện hành.

**7.** Chủ trì hoặc phối hợp với các Ban có liên quan để xây dựng các Quy chế, Quy định của tổ chức Công đoàn XDVN, các văn bản và một số đề án do BTV giao.

**8.** Chuẩn bị nội dung và ghi chép văn bản cho các Hội nghị BCH, BTV, Thường trực Thường vụ, các Hội nghị sơ tổng kết… của Công đoàn XDVN. Theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các vấn đề liên quan khác theo yêu cầu của Chủ tịch   
Công đoàn XDVN. Giúp Thường trực Thường vụ và Thủ trưởng Cơ quan đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các Ban Công đoàn theo kết luận của Hội nghị BCH Công đoàn XDVN;

**9.** Quản lý các văn bản và chịu trách nhiệm về tính pháp lý của các văn bản do BCH, BTV ban hành. Tiếp nhận, phát hành, lưu trữ các văn bản, báo cáo của các cấp Công đoàn, các cơ quan hữu quan và CNVC-LĐ trong ngành, vào sổ trình   
Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được ủy quyền xử lý và chuyển văn bản tới các Ban chuyên đề nghiên cứu, đề xuất biện pháp giải quyết;

**10.** Tham mưu cho Thường trực Thường vụ, Thủ trưởng Cơ quan quản lý và sử dụng tài sản tại Cơ quan Công đoàn XDVN. Bảo đảm điều kiện vật chất phục vụ hoạt động của BCH, BTV, Thường trực. Bố trí phương tiện, trang thiết bị, công cụ làm việc cho các Ban trong Cơ quan Công đoàn XDVN. Đón tiếp khách đến làm việc. Quản lý và bố trí phương tiện đi công tác theo quy chế của Công đoàn XDVN. Dự trù kinh phí và chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Hội nghị của Công đoàn XDVN, bố trí ăn, nghỉ, phương tiện đi lại cho các đại biểu về dự họp theo đúng chủ trương của BTV   
Công đoàn XDVN hoặc Ban tổ chức Hội nghị, phục vụ tốt các Hội nghị, Hội thảo ở Cơ quan cũng như của Công đoàn XDVN tổ chức;

**11.** In ấn các văn bản, tài liệu thuộc phạm vi Công đoàn XDVN, chuyển giao văn bản cho các Ban và CĐCS, báo cáo kịp thời tình hình hoạt động của Công đoàn XDVN với Công đoàn Công Thương Việt Nam, Đảng ủy Tập đoàn theo quy định;

**12.** Ban hành các loại Giấy mời họp, Giấy triệu tập các Hội nghị theo kết luận của Thường trực Thường vụ;

**13.** Thực hiện kế hoạch công tác đối ngoại, làm thủ tục cho các đoàn đi công tác nước ngoài và đoàn nước ngoài đến Việt Nam, quản lý giấy giới thiệu, giao  dịch với các cơ quan trong và ngoài ngành;

**14.** Chủ trì phối hợp với các Ban để lập, kiểm tra, dự toán các chi phí có liên quan đến hoạt động của Công đoàn XDVN trình Chủ tịch Công đoàn XDVN phê duyệt./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | **TM. BAN THƯỜNG VỤ CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | |
| Số: 26f/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* | | |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Tài chính**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ II Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa V, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Xét đề nghị của các ông, bà Trưởng Ban Tổ chức - Văn phòng, Trưởng Ban Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Tài chính thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18/10/2017.

**Điều 3.** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;

- Công đoàn CTVN (thay b/c);

- Đ.ủy, L.đạo PLX (thay b/c);

- Lưu VT.

**Đinh Thái Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Logo P_trắng đen đơn sắc |  |

**CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ**

**BAN CHÍNH TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 26f/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017

của Ban Thường vụ Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)

**I. Chức năng:**

Tham mưu và giúp Ban Chấp hành (BCH), Ban Thường vụ (BTV) quản lý tài chính, tài sản hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật. Giúp BCH, BTV ban hành các quy định, hướng dẫn về thu, phân phối, sử dụng, quản lý ngân sách công đoàn.

**II . Nhiệm vụ:**

**1.** Chỉ đạo, hướng dẫn các Công đoàn cơ sở (CĐCS) xây dựng và thực hiện quyết toán thu-chi ngân sách công đoàn định kỳ 6 tháng một lần; Phê duyệt và tổng hợp báo cáo gửi Công đoàn cấp trên.

**2.** Nghiên cứu, đề xuất với BTV, BCH Công đoàn XDVN về sử dụng nguồn tài chính công đoàn đạt hiệu quả .

**3.** Kiểm tra, đề xuất phê duyệt quyết toán tài chính các CĐCS, tổng hợp quyết toán tài chính Công đoàn XDVN.

**4.** Xây dựng, đề xuất dự toán ngân sách công đoàn hàng năm.

**5.** Hàng năm, xây dựng dự toán thu, chi ngân sách và bảo vệ kế hoạch tài chính với Công đoàn cấp trên.

**6.** Đôn đốc việc thực hiện thu và trích nộp tài chính công đoàn theo quy định hiện hành. Thực hiện công tác kế toán, thống kê, tổng hợp tình hình thu, chi và quản lý tài chính, tài sản theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**7.** Tổ chức quản lý tài chính, tài sản tại ở Cơ quan Công đoàn XDVN. Cân đối ngân sách, phục vụ kịp thời cho các chuyên đề của BTV.

**8.** Thực hiện giám đốc tài chính, thông qua công tác tài chính giúp BTV chỉ đạo thực hiện các mặt công tác khác của công đoàn.

**9.** Xây dựng kế hoạch phát huy sử dụng nguồn tài chính công đoàn đạt hiệu quả để tăng cường đầu tư cho các hoạt động phong trào.

**10.** Đề xuất kế hoạch tổ chức việc làm kinh tế của công đoàn;

**11.** Thực hiện tốt việc quản lý tài sản công đoàn, hàng năm kiểm kê đánh giá tình hình sử dụng tài sản.

**12.** Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các Công đoàn cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thu, chi, quản lý tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật.

**13.** Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ kế toán CĐCS; Hàng năm, tổng kết công tác tài chính và đánh giá việc thực hiện công tác thu - chi, quản lý tài chính công đoàn, qua đó đề xuất với BTV khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác tài chính theo quy định và kỷ luật đối với những tập thể, cá nhân có sai phạm về công tác tài chính.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26g/2017/PLX-QĐ-CĐ  Logo P_trắng đen đơn sắc | *Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Ban hành Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Chính sách - Lao động**

**BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

- Căn cứ các Quyết định số 94/QĐ-CĐCTVN ngày 09/11/2007, số 278/QĐ-CĐCT ngày 15/12/2011 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về việc tiếp nhận Công đoàn TCTy Xăng dầu Việt Nam, đổi tên thành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ II Ban Chấp hành Công đoàn Xăng dầu Việt Nam khóa IV, nhiệm kỳ 2017 - 2022;

- Xét đề nghị của các ông Trưởng Ban Tổ chức - Văn phòng, Trưởng Ban Chính sách - Lao động,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Chính sách - Lao động thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18/10/2017.

**Điều 3.** Các Ban thuộc Công đoàn Xăng dầu Việt Nam và các Công đoàn cơ sở trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ**

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;

- Công đoàn CTVN (thay b/c);

- Đ.ủy, L.đạo PLX (thay b/c);

- Lưu VT.

**Đinh Thái Hương**

|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Logo P_trắng đen đơn sắc |  |

**CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ**

**BAN CHÍNH SÁCH - LAO ĐỘNG CÔNG ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26g/2017/PLX-QĐ-CĐ ngày 18/10/2017   
của BTV Công đoàn Xăng dầu Việt Nam)*

**I. Chức năng:**

**1.** Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Chấp hành (BCH), Ban Thường vụ (BTV) Công đoàn Xăng dầu Việt Nam (XDVN) những nội dung có liên quan đến thực thi pháp luật, chính sách lao động, tham gia xây dựng Pháp luật về lao động và công đoàn; chế độ, chính sách đối với CNVC-LĐ; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước, Tập đoàn liên quan đến CNVC-LĐ xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; Hướng dẫn các hoạt động trợ giúp pháp lý, các hoạt động xã hội của công đoàn.

**2.** Tham mưu với BTV Công đoàn XDVN hướng dẫn chỉ đạo và thực hiện công tác thi đua khen thưởng của tổ chức công đoàn. Tổ chức chỉ đạo công tác An toàn Bảo hộ Lao động, vệ sinh lao động theo chức năng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn.

**3.** Phối hợp với Ban Nữ công để tham mưu cho BTV Công đoàn XDVN trên các lĩnh vực hoạt động liênquan đến công tác nữ CNVC - LĐ trong Tập đoàn.

**II. Nhiệm vụ:**

**1.** Đề xuất các vấn đề về cơ chế quản lý, chính sách lao động, việc làm, tiền lương, tiền công, thu nhập, BHLĐ, BHXH , BHYT, bệnh nghề nhiệp và các chính sách xã hội có liên quan đến CNVC-LĐ.

**2.** Nghiên cứu, đề xuất nội dung, biện pháp tuyên truyền giáo dục chủ trương đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật, nghị quyết của tổ chức công đoàn các cấp; tham gia xây dựng Pháp luật và văn bản Pháp luật có liên quan đến CNVC-LĐ và Công đoàn theo yêu cầu của Công đoàn các cấp: Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng LĐLĐ Việt Nam.

**3.** Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện về tổ chức và hoạt động: Hội nghị người lao động; tổ chức hoạt động thanh tra nhân dân; xây dựng và thực hiện Thoả ước lao động tập thể.

**4.** Phối hợp với các Ban để triển khai và tổ chức thực hiện các phong trào CNVC-LĐ do cơ quan, đơn vị, tổ chức công đoàn các cấp phát động (phong trào thi đua hàng năm của Tập đoàn, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hoạt động Văn - Thể, Hội thi, Giao lưu,…)

**5.** Phối hợp với các Phòng, Ban, đề xuất với BTV tổ chức kiểm tra việc thi hành Pháp luật Lao động, Luật Công đoàn và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến CNVC-LĐ; Theo dõi, hướng dẫn các Công đoàn cơ sở thực hiện kiểm tra, giám sát thi hành chính sách, Pháp luật về lao động, Luật Công đoàn, quy chế dân chủ cơ sở, các quy chế, quy định ở cơ quan, đơn vị, thoả ước LĐTT.

**6.** Hướng dẫn và thực hiện công tác trợ giúp pháp lý, tư vấn Pháp luật về Lao động, Luật Công đoàn.

**7.** Theo dõi, tham mưu đề xuất với BTV giải quyết, hướng dẫn chỉ đạo các cấp Công đoàn giải quyết tranh chấp lao động, hướng dẫn việc tham gia tố tụng bảo vệ quyền lợi người lao động, trong các vụ án lao động, hành chính, phá sản doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

**8.** Theo dõi, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện cơ chế đối thoại, hợp tác tại nơi làm việc, thương lượng tập thể và đối thoại xã hội ở các cấp công đoàn; phối hợp với Ban Chính sách xã hội Tập đoàn để triển khai, theo dõi các hoạt động hỗ trợ cộng đồng.

**9.** Phối hợp với các Ban, tham mưu với BTV trong lĩnh vực công tác Thi đua khen thưởng theo quy định của Nhà nước, của Tập đoàn, Công đoàn Công Thương và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong CNVC-LĐ tại các công đoàn cơ sở. Theo dõi, tổng hợp phong trào thi đua; đề xuất các hình thức khen thưởng cấp Công đoàn XDVN và cấp trên.

**10.** Tham mưu cho BTV Công đoàn phối hợp chính quyền tổ chức vận động CNVC-LĐ hưởng ứng phong trào thi đua: Phong trào thi đua "Công nhân tiêu biểu"; thi đua sáng tạo kỹ thuật; phong trào sáng kiến tiết kiệm, đảm nhận công trình sản phẩm; chỉ đạo các cấp công đoàn tổ chức vận động CNVC-LĐ thực hiện phong trào trên.

**11.** Tham mưu với BTV xây dựng Quy chế Thi đua - Khen thưởng, tổ chức thực hiện quy chế Thi đua - Khen thưởng, phối hợp với Ban Tổ chức - Văn phòng đề nghị Công đoàn Công Thương Việt Nam, Tổng LĐLĐ Việt Nam, khen thưởng các cán bộ Công đoàn.

**12.** Tham gia các đoàn điều tra tai nạn lao động và trực tiếp tham gia đoàn kiểm tra tai nạn lao động theo quy định Pháp luật Lao động. Tham gia các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bảo hộ lao động, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông và phong trào quần chúng của tỉnh về công tác An toàn - BHLĐ, bảo vệ môi trường, phong trào xanh, sạch, đẹp, hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

**13.** Nghiên cứu chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của Công đoàn Công Thương Việt Nam về công tác nữ CNVC-LĐ để đề xuất nội dung, chương trình và biện pháp triển khai các chủ trương về công tác nữ cho phù hợp với tình hình thực tế của Tập đoàn trong từng giai đoạn.

**14.** Phối hợp với Ban Nữ công để xây dựng kế hoạch và tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với lao động nữ tại các CĐCS trực thuộc.

**15.** Phối hợp với Ban Nữ công để theo dõi, đánh giá, sơ kết và tổng kết theo định kỳ phong trào nữ CNVC-LĐ. Hướng dẫn, chỉ đạo và theo dõi hoạt động của Ban Nữ công cấp dưới để triển khai công tác cho phù hợp với điều kiện thực tế của cơ sở./.

**16.** Tổ chức công tác thông tin phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực và BTV. Theo dõi, đôn đốc các cấp Công đoàn thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định; quản lý Website “Công đoàn Petrolimex”;

**17.** Tham gia phối hợp với các Ban, đơn vị hữu quan nghiên cứu, triển khai, tổ chức thực hiện và tổng hợp phong trào CNVC-LĐ (phong trào thi đua hàng năm của Tập đoàn, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, hoạt động văn - thể, hội thi, giao lưu,…), đề xuất một số chủ trương công tác đối với CNVC-LĐ và Công đoàn. Chủ trì hoặc phối hợp cùng các Ban tham gia xây dựng các văn bản và một số đề án do BTV giao.

**18.** Phối hợp cùng các Phòng, Ban chức năng của Tập đoàn và các tổ chức liên quan để hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức Đại hội CNVC các cấp, Hội nghị dân chủ (Hội nghị người lao động) ở các doanh nghiệp cổ phần./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. BAN CHẤP HÀNH CHỦ TỊCH**  **Đinh Thái Hương** |